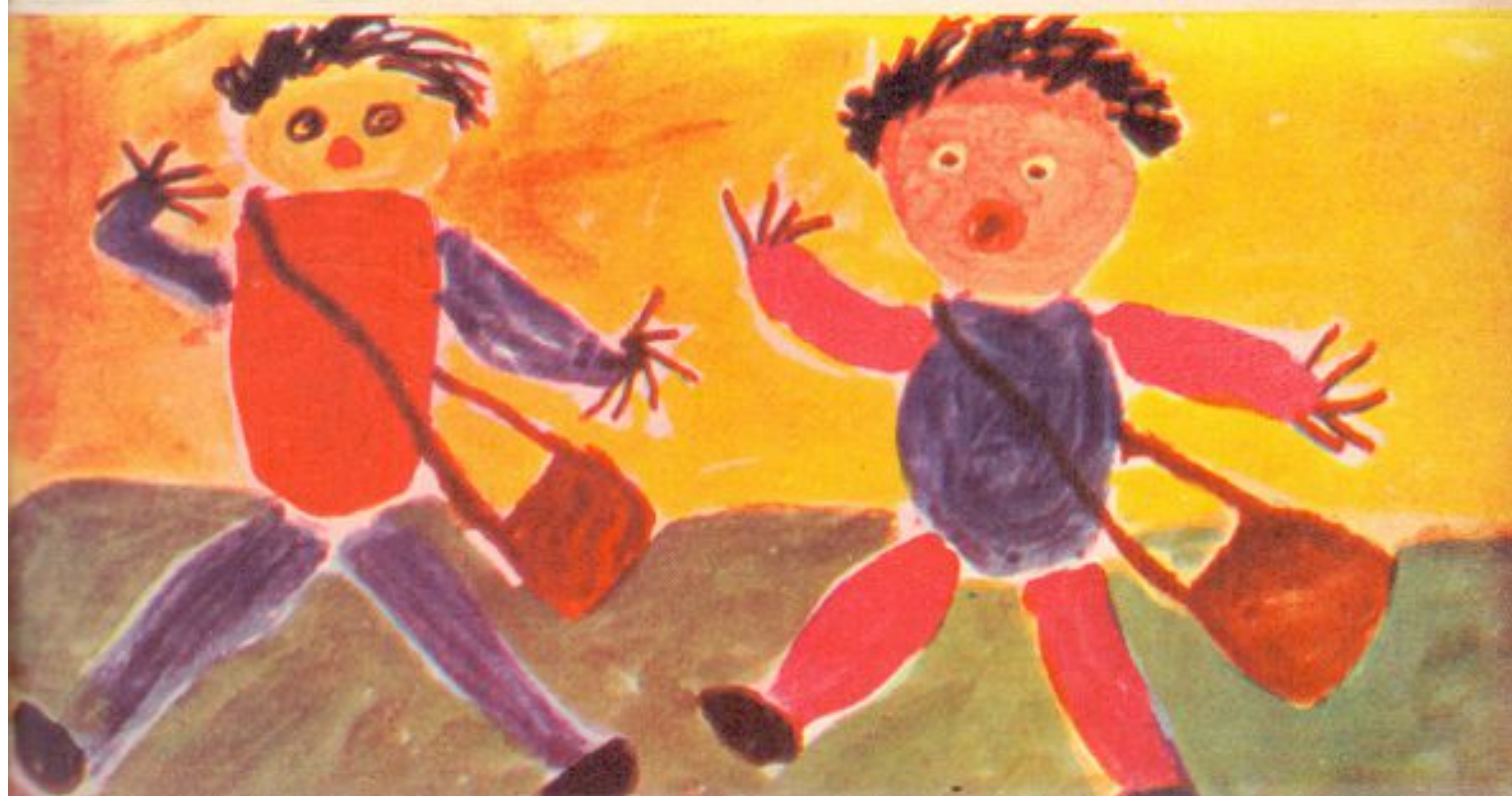
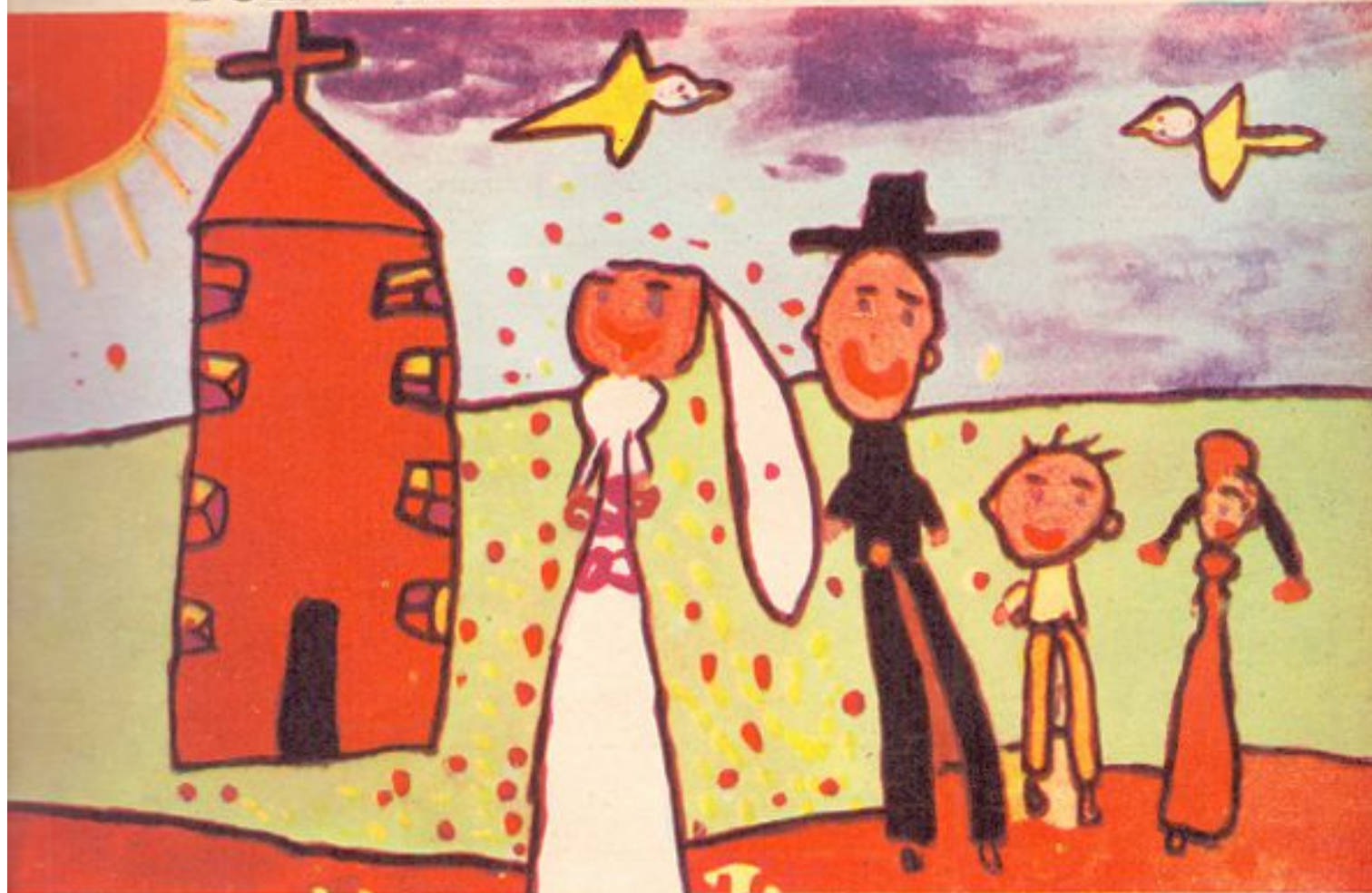


tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



thư hàng tuần

Thế mà Tuổi Ngọc đã được mười sáu số. Bốn tháng qua rồi. Tuổi Ngọc chưa lấy gì làm hay nhưng bạn hãy dùng bút chì xanh lá cây phê cho hàng chữ « cố gắng, cần cố gắng thêm ». Vàng, cần cố gắng thêm dù đã cố gắng hết khả năng của mình. Để được nhiều thì giờ làm Tuổi Ngọc, tôi đã ngưng viết truyện dài nhật báo và không còn cộng tác với báo nào nữa. Tôi sẽ nỗ lực trông coi tuần báo và nhà xuất bản Tuổi Ngọc mà cây trồng kết quả của thiện chí của mình. Đói khi, thiện chí đã giết mình vì vật giá leo thang. Chẳng hạn, giấy in bia báo tăng rồi đó. Rồi lương thợ cũng phải tăng. Nhà in, dù không muốn tăng giá in, vẫn đau lòng xin... thông cảm ! Trong trường hợp đó, Tuổi Ngọc sẽ xót xa mà tả oán cùng bạn đọc để được bạn đọc... thông cảm ! Ồi thông cảm, hai tiếng não nề, ai oán, nghe đã phát nãn. Tôi hy vọng không phải nói lên hai tiếng đó.

TUẦN LỄ TỪ 31-10
ĐẾN 7-11-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 16 GIÁ 25 ĐỒNG

TRUYỆN DÀI

- MỘT LOÀI CHIM BÉ NHỎ ĐÌNH TIẾN LUYỆN
- THẮNG CÔN DUYÊN ANH
- MẶT TRỜI NHỎ THIÊN CHƯƠNG

TRUYỆN NGẮN

- XÂY NHÀ TRÊN CÁT TỬ KẾ TƯỜNG
- VIẾT VỀ MẸ TÔI

- MẸ VÀ THỜI THƠ ẤU CỦA TÔI UYÊN UYÊN
- NGUỒN THƯƠNG YÊU TUYỆT VỜI HÀ THƯ THỦY
- MẸ TÔI THỤY KHÁNH

TRUYỆN TRANH

- TRẦN AI NÓNG QUÁ ĐÌNH HIỀN
- THƠ VĂN NGỌC

- ƯỚC VỌNG PHƯƠNG UYÊN
- CUỐN SÁCH VẠN VẬT PHƯƠNG THỦY
- NẶNG QUÊ TÔI THAI MỸ LIÊM
- MÙA MƯA MỘNG BÌNH THANH

TÌM HIỂU

- TẬN TOÀN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ ĐẶNG VĂN HẦU
- GIỮ VIỆC TRONG NHÀ THANH PHƯƠNG

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NGỌC MẾN CHỊ NGỌC
- NHÌN XƯỞNG CUỘC ĐỜI AI HOA
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU TUỔI NGỌC
- THƯ HÀNG TUẦN DUYÊN ANH

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.
Mình họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Dũng.



CHỦ NHIỆM
CHỦ BƯT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT : 28.595 — 90.854



● **HOÀNG Ý (Vũng Tàu).**— Tôi không nghĩ như bạn nghĩ đâu, nghĩa là bạn không phải là kẻ-vác-đá-về-rừng. Đừng quá bì quan. Hãy thấp ngọn nến đi, bạn nhé! Rất cảm động vì được bạn tin tưởng và phó thác. Tôi chỉ làm việc được khi có những ý nghĩ chân thành tìm đến. Và bạn đã chân thành với tôi. Cảm ơn bạn lắm đó.

● **BẠN Ở KBC 4713.**— « Tôi biết anh là con ngựa già rằn kéo chiếc xe mà trên đó có những nụ cười hồn nhiên và ánh mắt thơ dại. Nay anh lại sắm được chiếc xe mới, tôi hy vọng góp được với anh một màu sơn, hay ít ra cũng lau sạch được những hạt bụi mà vì đường xa đã bám vào ». Trông đợi nước sơn của bạn đó, bạn ơi!

● **TRẦN ĐÔNG DƯƠNG (KBC 4500).**— Có lẽ vậy đó, chứ báo ấy, thỉnh thoảng còn đăng nhiều bài giá trị khác. Kim Mao Sư Vương sẽ xuất hiện. Bạn gửi mấy cái hình ở nguyên bản về cho tôi. Xin lỗi bạn về tội trả lời chậm trễ.

● **BƯƠM BƯƠM (Gla Long).**— Tâm hồn chú rất trẻ nhưng công việc của chú là công việc của con ngựa già. Cháu yêu chỉ đi, sẽ được biết « những quả nhót » mà các bạn miền Bắc của cháu đã kể cho cháu nghe. Cháu sẽ đọc **THẮNG VỌNG** để xem Vọng ta biểu diễn nuốt hạt nhót.

● **ĐỨC PHÚC (Nha Trang).**— « Kim cương chỉ là hòn than biết chờ đợi ». Cháu hãy bắt chước hòn than đi, rồi cháu sẽ trở thành kim cương. Người có chí thì sống trong hoàn cảnh nào cũng đạt được chí hướng của mình. Chúc cháu can đảm và biết nhẫn nhục.

● **THU NGA (Nha Trang).**— Vẽ trên giấy croquis. Vẽ lớn hơn hay bằng bìa báo Tuổi Ngọc. Mầu nước hay sơn dầu cũng được. Nhưng chú khuyên cháu đừng vẽ tranh bìa vội.

Hãy thử vẽ tranh đó hay ở chữ cho chú xem sao.

● **NGỌC TRANG (Thủ Thừa).**— Chú đã nhận tin. Riêng chú, để đóng góp vào thư viện của trường cháu, ngoài sách của chú, chú sẽ biếu thư viện tất cả sách truyện mà bạn văn thơ của chú đã tặng chú. Nhưng nhiều đó, các cháu phải tới nhà chú mà chờ về.

● **THÈ HÀ ANH (Phước Thạnh).**— Cháu không thương chú hay sao mà cứ bắt chú trả lời thư riêng? Chú đã được bài của cháu. Chỉ tiếc

Tuổi Ngọc không có lệ trả lời đăng hay không đăng. Nếu Tuổi Ngọc khá, chú sẽ xuất bản thêm Búp Bè toàn truyện tranh và truyện viết vui nhộn cho tuổi dưới 13. Cháu đợi ngày chú... khá nhé!

● **NGUYỄN NGUYỄN (Sài Gòn).**— Nghe tin em đỗ kỳ II, anh rất mừng. Trung Vương báo tin anh đó. Viết cho Tuổi Ngọc một cái truyện Tết đi. Nhiều bạn ngọc « ái mộ » Nguyễn Nguyễn lắm đó.

● **HUỲNH HỒNG NGỌC (Sài Gòn).**— Được chữ và được hết. Học sinh ngữ lâu thấy mình giỏi lắm. Em phải học hoài mới giỏi được Anh cũng dở như em. Và vì anh không chịu học nên bây giờ còn dở hơn nữa.

● **BIÊN ĐỀ (Nha Trang).**— Giá ở Sài Gòn, báo cũng bán chạy như ở Nha Trang, chắc là Tuổi Ngọc rục rờ ghé lắm đó. Nếu cháu thích thì chú đành chịu. Nhưng nếu được khuyên, cháu nên học ngành khác hơn là báo chí. Học về báo chí không có tương lai đâu. À, đó là truyện vui ra... buồn, cháu ạ.

● **NGUYỄN DỤC (Phan Thiết).**— Rất cảm ơn bạn đã đọc và góp phần bài vở cho Tuổi Ngọc. Bạn quá lời chàng chứ tôi hiểu tôi là con sên nhỏ. Bạn ạ, những ý nghĩ cao cả của bạn, xin bạn đừng dành khen tặng những người xứng đáng hơn. Tôi thấy rõ cái túi sau lưng tôi, La Besace của La Fontaine ấy mà, cái túi đầy nhảm lẫn, bẽ bối. Tôi làm báo Tuổi Ngọc không bao giờ dám mang hoài bão gì cả mà chỉ để tạ tội với đời. Mà chỉ để xóa bỏ dần mọi nhảm lẫn, bẽ bối. Bạn hiểu là tôi thành thật đấy nhé!

● **MỘT EM Ở SÀI GÒN.**— Đừng bắt chú đoán chữ ký nữa. Tội nghiệp chú mà. Bạn sau nhớ viết rõ tên nhé! Vì chú nhầm lẫn nên chú

(xem tiếp trang 33)

lĩnh giải thưởng

Các em có tên dưới đây xin hãy chịu khó tới tòa soạn Tuổi Ngọc ở 38 Phạm Ngũ Lão Sài Gòn (xé rập chiếu bóng Thanh Bình) để nhận cuốn **THẮNG VŨ** bản đặc biệt của **DUYỄN ANH** có chữ ký đề tặng.

1.— Lý Thu Hương, 86/20C Trần Bình Trọng, Sài Gòn.

2.— Nguyễn Minh Châu, 117 Bến Mễ Cốc, Chợ lớn.

3.— Phạm Hưng, 600/8 Võ Di Nguy, Phú Nhuận.

4.— Hoàng Thị Hiền, 490/116 Lý Thái Tổ, Sài Gòn.

5.— Nguyễn Hoàn Vũ, 5/10/2 Cao Thắng, Sài Gòn.

6.— Nguyễn Thị Thu, 5F Trần Nhật Duật, Tân Định, Sài Gòn.

7.— Một bạn không ghi tên, viết trên giấy 21x27 không kẻ, gấp đôi, bằng bút nguyên tử xanh, các kết quả đều đúng khung đó.

Chú ý: Các em tới vào giờ làm việc và hỏi anh Nguyễn Mai.



Trần ai nóng quá!

• CHUYỆN TRANH BẢ M?
• ĐỊNH HIỆN THỰC HỌA



Câu chuyện này xảy ra ở ĐÀ LẠT, một tỉnh nhỏ ở THỔ MỘNG, TRĂM NĂM SUỐT BỐN MÙA XUÂN, HẠ, THU, ĐÔNG...

TRỜI LẠNH THẾ NÀY MÀ NHẬU NẾP THƯƠNG RỒI ĐÁU LAO MÌ NHẬU THÌ TUYỆT CỬ MÈO...

RỒI HÍT THUỐC LÁ "ĐỀ" CẦM LỆ THÌ ĐÚNG LÃ KHÁC KHỜ CHỨA TÈ RỒI CỜ GI



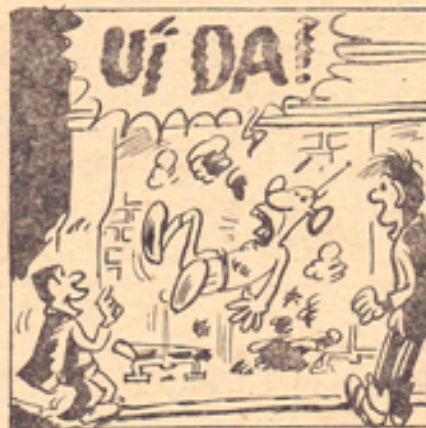
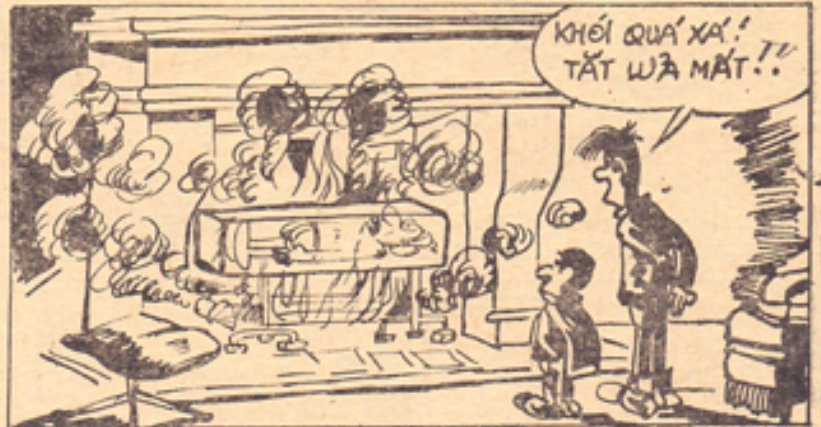
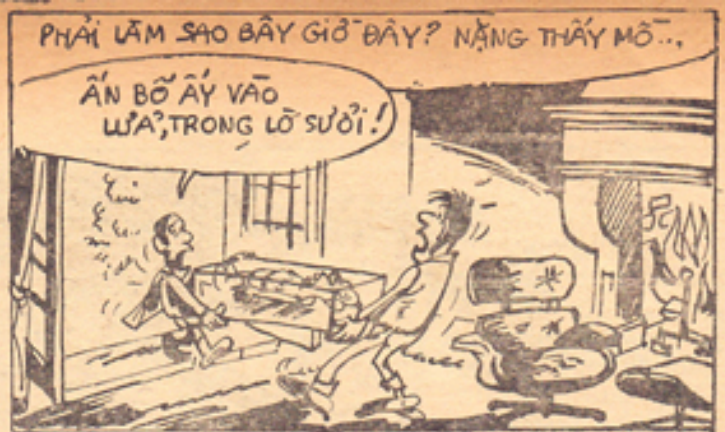
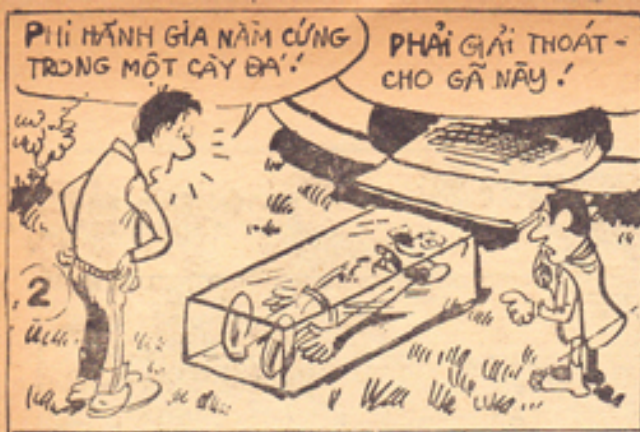
NÓ BỤ BẰNG MÂY CÁI CỬA MÂY Í... RA CỜ NẾ...

... MÀ NÓ ĐÓNG CỬA KÍN MÍT Ấ?... ĐỂ TAO CỜ!

... CHẮC NÓ RỘT Ở TRÊN MỘT HẰNG TÌNH NÀO XA LẮM XƯỞNG ĐÂY HẰY SỈ!

CÁI KIỂU NÀY CỜ BỘ TỜ TÀN LẮM!

KỊCH!



Bạn hãy tô điểm cho Tuổi Ngọc Giáng Sinh và Tuổi Ngọc Xuân Mới bằng cách gửi ngay từ bây giờ những bài thơ, những tùy bút, truyện ngắn, sru tầm về Giáng Sinh và Tết cho Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc Xuân Mới sẽ là một giai phẩm tươi mát, xinh đẹp và êm đềm như mùa xuân thanh bình. Tuổi Ngọc Xuân Mới đầy 100 trang, ngoài những bài vẽ xanh mượt cỏ non, rực rỡ hoa bướm, sẽ còn đăng trọn một truyện dài thơ ngây của Duyên Anh.



dzũng đakao

— Hô đi

— Rồi, sắp hô đây. Bà con chú ý : Một, hai...

Năm chưa kịp hô « ba » thì những viên đạn đuổi nhau *chiu chiu* trên đầu chúng. Những viên đạn bay ngược chiều nhau. Những viên đạn vô duyên chỉ biết *phá đám* cuộc vui. Ba đứa trẻ, chẳng hiểu có được ai dậy dỗ không, cũng *bóng nhóng* một lượt. Chúng *bóng nhóng* rất tài tình. Ba cái bụng gieo xuống mặt đất mà mặt không sứt mà bụng không đau mà xương sườn không gãy. Chiến tranh dậy chúng cách *né* sự chết đấy. Ba đứa trẻ nhích dần vào nơi dựng súng. Tư hét loạn :

— Chết mẹ, *thằng địch* biết tội mình ở đây !

Ba dục nhắng :

— *Dzọt lẹ*, anh em !

Chúng nó vồ lấy súng rồi vụt dậy và vùng chạy. Chúng vừa chạy khỏi, một vài viên đạn cây con ngổ trước cửa nhà Bồn lừ. Trái dưa bị trúng đạn, vỡ đôi. Trái dưa chảy máu đỏ. Bọn Dzũng Đakao cũng đã nằm úp mặt xuống nền nhà. Khi đạn ngớt, chúng đứng dậy, ngó qua khe cửa. Bồn lừ liếm mép :

— May quá, giá đạn bắn *sét* lúc con nhà Ba sắp *sát* thì nó chết rồi.

Hưng mập nói :

— Không biết mai chúng nó có tới đây nữa không ? Lấy trời chúng sẽ đến đủ cả ba thằng.

Chương còm chửi bậy :

— Bớ những viên đạn. Đề nguyên cho ông xem con nhà Tư bắt *gón* có dính nhựa *mít sơ lanh* không thì không đề. Lại *phá đám* làm tội nó chạy mất tiêu.

Bồn lừ cần nhần :

— Tao muốn coi chân thằng Ba. Chắc nó *sút* súng đồng lắm.

Dzũng Đakao chớp mắt :

— Nếu chúng nó sợ, mai không dám tới đây, chúng nó ăn bằng cái gì ?

Bồn lừ hớn hờ :

— Tao sẽ đem bánh tét đến cho chúng nó.

Bống nó tặc lưỡi :

— Mẹ, giá thằng Ba bị trúng đạn như trái dưa, chắc tao khóc hết nước mắt quá à...

Bồn đứa trẻ bị kẹt trong lửa đạn thộn mặt ra thương hại ba đứa trẻ ngoài lửa đạn. Quê hương ta là mảnh đất tốt cho những hạt thương yêu. Bất cứ ở nơi nào, vào hoàn cảnh nào, hạt giống cũng mọc mầm, vỡ cả nơi đất khô cằn như sỏi đá đề vươn lên. Quê hương ta không có hận thù. Hận thù chỉ là cỏ dại mọc dưới chân lúa. Và lúa vẫn xanh, vẫn có đồng đồng thơm lừng sữa, vẫn vào mây, chín vàng. Còn cỏ dại thì chết cháy trong mùa gặt. Có khi, cỏ dại đã bị bật rễ bởi những bàn tay chăm lo lúa ngày lúa còn con gái. Những hạt giống tốt nhất cho mùa lúa vàng rực rỡ, của quê hương trong chiến tranh là tuổi thơ. Phải là tuổi thơ. Chỉ là tuổi thơ. Hạt

giống tuổi-thơ-thương-yêu không bị một xâm phạm, không thể bị thứ nước sôi của phù thủy cao tay ấn nào luộc chín nổi.

Bọn thằng Dzũng Đakao, Chương còm, Bồn lừ, Hưng mập không sợ súng đạn, không lo lắng cho bố mẹ chúng nó nữa. Mà chúng nó gửi hết nỗi lo âu vào những đứa trẻ đang tập *chơi chiến tranh* bằng những khẩu súng kỹ dị, gồm ghiếc AK 50.

— Này, Bồn lừ, mày nghĩ cách gì đem bánh cho chúng nó ?

— Thiếu gì cách.

— Mày nói nghe coi.

— Đề sáng mai chúng nó không tới, tao sẽ nói. Ông biết chắc chúng nó sẽ tới. Đói quá là chúng nó phải tới. Đêm nay tao mở cửa ra ngoài. Tao không sợ chúng nó. Tao dơ tay lên, hai tay tao cầm hai chai xá xí là chúng nó *mình rơn*. Chúng nó đâu có ghét bọn mình.

— Hay tao viết bức thư mày đem ra dán vào cột đèn nhé ?

— Tày mày. Tao biết chúng mình thương chúng nó, chúng nó sẽ thương chúng mình. Khi mình ghét ai, người ta mới ghét mình.

Không đứa nào nói gì thêm. Bồn thằng nhãi ngồi chờ đêm tối, ngồi chờ ngày mai trời sáng. Đề được gặp ba thằng nhãi bên ngoài. Súng đạn chẳng hiểu gì chuyện của bọn con nít.



mặt trời nhỏ hưng mập

6

Thông Năm có tinh đấng tri. Nó lại quên cái chân ở chân cột đèn. Con nhà Năm đoảng vị quá. Rồi đêm qua sương có làm ướt áo Năm không? Chắc nó lạnh nó sẽ co coáp như con tôm. Dzũng Đakao đã từng lạnh. Chấp tối nóng nực, nó nằm mở tung cửa sổ. Đêm sương xuống nhiều, gió lùa mạnh, Dzũng Đakao mê ngủ nên chẳng biết lạnh. Nhưng nó đã co coáp như con tôm. Mẹ nó, nửa đêm đều thừ dậy, rón rén đi ngó vào giường của từng đứa con. Chính mẹ Dzũng Đakao đã đắp cái chăn đơn kia mành Dzũng Đakao. Giá Năm không lên Sài Gòn năm vừa hè mà ở quê nhà nó nằm ngủ bó gối cửa hay nằm giữa sân mẹ nó sẽ thừ giấc nửa đêm, kiểm cái mền đắp lên mình nó. Dzũng Đakao càng thấy bọn thằng Năm giống bọn mình. Và nó bắt ái ngại cho những đứa trẻ chơi chiến tranh.

Bồn lừ, Chương còm, Hưng mập đã tới nghiệp Tư, Ba, Năm như Dzũng Đakao. Mỗi tuổi thơ nghĩ về tuổi thơ một cách. Song cách nào thì cũng dẫn đến yêu thương. Mỗi đứa trẻ con là một giọng suối yêu thương. Mỗi đứa trẻ con là một ông mặt trời. Giọng suối ngâm mát cuộc đời cháy bỏng. Mặt trời sưởi ấm cuộc đời đơn lạnh. Giọng suối hay mặt trời không bao giờ biết mình đã ngâm mát, đã sưởi ấm cuộc đời. Nó cứ theo giọng hồn nhiên mà róc rách, cứ chiếu những tia nắng thủy tinh. Ôi, giọng suối tuổi thơ, ta muốn ngụp lặn dưới đó, ta muốn hong nắng khi trải qua những ngày nóng sa mạc, những đêm đông của cuộc đời.

— Sao chúng nó chưa đến nhỉ?
Hưng mập hỏi thề. Bồn lừ nheo mắt:

— Yên chí, chúng nó sẽ đến. Mà thấy tao làm cở chờ chúng nó chưa?

Cả bọn kéo nhau ra cửa. Những khe vách vắn đủ để những tia nắng thủy tinh chiếu lọt ra bên ngoài. Chương còm trở mắt:

— Mà dậy lúc nào vậy?

Bồn lừ cười toe:

— Bì mặt.

Dzũng Đakao xoa tay:

— Bồn lừ nó... lừ tại mình giỏi thật. Nó mang được cả đĩa thịt kho nước dừa.

Bồn lừ lè lưỡi:

— Còn toàn mỡ! Thịt nạc thằng còm ăn hết rồi.

Bốn đứa trẻ bàn chuyện nhăng nhít. Bên ngoài, trời bỗng nắng rực. Dế chùng sấp trưà rồi. Bồn lừ tưởng thất vọng. Nhưng kia, đã có tiếng léo xéo của thằng Năm. Ba ông nhái bước dần tới. Năm cười hô hô:

— Đồng bào lại tiếp tế. Hoan hô đồng bào!

Nó đực bạn:

— Hoan hô đi, tội bây! Hoan hô để đồng bào nghe rõ.

Ba hást tay:

— Mày nói lờn quá, thằng địch nó nghe được, nó bắn thì hết ăn.

Nó trách Năm:

— Bữa qua mày hô thiệt bự vậy đó. thằng địch tưởng mày hô bắn nó, nó bắn trước làm tao chạy cở cở à...

Hôm nay, ba ông nhái xuất hiện rất lạ mắt. Trừ Năm quên cái

chân ở chân cột đèn trước cửa nhà Bồn lừ, còn Ba và Tư đều quấn chân ngang mình. Ba đưa vớ được ở đâu ba cái nón lá. Chúng đội lên đầu. Năm kéo cái quai nón xuống cở để nón úp sau lưng.

Hưng mập mím môi để khỏi cười rề:

— Hi hi, cứ như tướng cướp Mồ Tây Cơ ấy.

Bồn lừ nói:

— Tội nó đeo súng trông oai hơn con cóc cộ!

Chương còm ngăm Tư:

— Con nhà Tư giống Batman! Nó mặc quần dài đen.

Dzũng Đakao nuốt nước bọt ực một cái:

— Tội nó còn nhiều đạn quá. Thằng Năm y hệt tướng cướp Fernando Sancho!

Hai ông nhái cỡi vôi chân vất dưới đất. Những băng đạn lộ ra. Gôm ghiếc. Ba cái nón cũng đã vất trên ba cái chân.

Bây giờ, Năm mới nhớ cái chân bỏ quên của nó.

Nó dậm chân:

— Bỏ quên ở đây mà đêm nào tao cũng kiểm mền.

Năm đảo mắt nhìn chung quanh:

— Lạ thiệt!

Tư hỏi:

— Lạ chí, mà?

Năm đáp:

— Khu này chẳng có thằng con nit nào! Mà đồng bào ở đâu ra tiếp tế? Có đồng bào phải có con nit. Các ảnh hiện lên Sài Gòn chơi với con nit trên này, sao tội con nit biến hết vậy cả?



mặt trời nhỏ chương còm

Ba bĩu môi :
— Mày ngu thấy mờ, vô thủ đồ mới gặp con nít.

Năm khuyển tay :

— Vậy đây không là thủ đồ à ?

Ba ra điều hiểu biết :

— Đây đêm ngủ nghe cả tiếng cóc nhái, đầu phải thủ đồ. Các ảnh hiểu thủ đồ chỉ có tiếng hoan hô tụi mình thôi mà !

Tư ngạc nhiên :

— Nè, cái giấy gì dán đây nè, Năm ? Bữa qua tao đâu có thấy. Giấy nói chi đó ?

Dzũng Đakao giật mình đánh thót. Chiều qua nó viết lá thông điệp thứ hai, nhờ Bồn lừa nhét vô bánh tét, gửi cho bọn thằng Năm. Nhưng Bồn lừa dở chừng, dán bức thông điệp thứ hai vào cột đèn. Bức thông điệp thương yêu viết bằng bút chì nguyên tử màu xanh lá cây. Nguyên văn như sau :

« Thân gửi Ba, Tư, Năm,

Bọn tớ là Dzũng Đakao, Chương còm, Hưng mập, Bồn lừa đá, Chúng tớ còn nhiều bạn lắm như Tiến gầy, Phong lùn, Báu tồ, Đạt sùn, Huệ tai voi, Long cất lương, Ngân quân và vân... Chúng tớ biết tên các đảng ấy rồi. Chúng tớ thương các đảng ấy đời nên đã tiếp tế cho các đảng ấy đấy ! Chúng tớ bị kẹt trong này mấy hôm rồi. Chúng tớ muốn ra chơi mí các đảng ấy nhưng chúng tớ ngại ba khẩu AK 50 quá xá. Vậy nếu các đảng ấy thích chơi với chúng tớ thì liệng AK 50 thật xa, chúng tớ sẽ mở cửa mời các đảng ấy vô nhà, thổi cơm ăn cho no cái bụng.

Chúng tớ

Dzũng Đakao, Chương còm,
Bồn lừa, Hưng mập

Tài bút : *Có con gà, tụi mình làm thịt rồi luộc xé phay chấm muối tiêu. Ngon tuyệt cú mèo.*

Năm ngạc nhiên hơn Tư :

— Ủa nhỉ ! Bữa qua đâu có giấy.

Ba vuốt mái tóc rậm bù :

— Bớ cáo rút lui chẳng ? Cha nào viết chữ đẹp thiệt tình. Ê, hông có đóng mộc chi ráo ! Thằng Năm đọc coi giấy nói gì, mày !

Năm lắc đầu :

— Mày đọc đi, bộ tia tao hay sao mà sai tao vậy, mày !

Ba nói ngọt :

— Thôi mờ, mày, Năm... Ai dám sai mày đâu. Tao hông biết chữ, nhờ mày đọc mà...

Tư vỗ vai Năm :

— Đọc coi giấy nói gì, Năm ! Tao cũng hông biết đọc.

Năm ngúng nguẩy :

— Tao không đọc. Ai biểu tụi bay lười hông chịu đi học.

Ba nản nì :

— Đọc lẹ coi, mày. Máy bay bắn phá ban ngày, trường đâu mà đi học ? Ban đêm mắc tập bắn súng, ở đó mà học à ? Rõn hoài, cha nội.

Năm cau sườn :

— Đã biểu tao không đọc mà.

Bỗng Tư cười khúc khích. Ba hỏi :

— Cười chi, mày ?

Tư chỉ vào mặt Năm :

— Hi hi, thằng Năm dĩa hết sức. Nó cũng hông có biết đọc.

Tư hất hàm :

— Mày học hồi nào vậy, Năm ?

Năm cười trừ :

— Hi hi, biết chữ ông đã đọc rồi. Bữa hôm có cái giấy nhét vô bánh tét, tao liệng đi à... Chắc là đồng bào nhân chi đó.

Tư dậm chân :

— Ưc thiệt.

Ba hỏi :

— Ưc chi ?

Tư rầu rĩ :

— Phải mà đọc được, tụi mình có đường ăn cơm. Tao thèm cơm quá. Ưc thiệt, dưới quê mình chẳng có trường dạy con nít học.

Tư cúi xuống lột cái thông điệp thương yêu của bọn Dzũng Đakao bỏ vô túi :

— Nữa đzia, tao nhờ tia tao đọc. May ra ông già biết chữ thì đỡ.

Ba đưa ngồi gần nhau, lột bánh tét ăn. Chúng bốc thịt kho nước dừa y hệt Ấn Độ cà ry cay ăn cơm bằng tay ấy. Mỗi đứa bẻ cái đĩa một lần mà húp nước thịt. Dzũng Đakao thờ phào. Cơm lo lắng, hồi hộp đã qua. Nhưng nỗi buồn vừa đến. Dzũng Đakao nhìn các bạn :

— Tụi nó... mù chữ !

Bồn lừa vỗ trán :

— Tao có kế khác rồi. Đề mai tao dụ tụi nó.

Bên ngoài, ba « tướng cướp » Mễ Tây Cơ đã « thanh toán » xong ba chiếc bánh tét, ba chai xá xí và đĩa thịt kho toàn mỡ và bì. Ba ngậm trái dưa hấu bị bắn bẻ nằm tênh hênh và tái ngọt giữa con ngõ. Nó tiếc rỏ :

— Biết vậy bữa qua tụi mình đừng rờn thì được ăn dưa hấu.

(kỳ sau tiếp)



thủy tinh

những giọt thủy tinh tròn thật
dễ yêu
lấp lánh như hạt sương của buổi
sáng mùa đông

thích đọng ở mí hồ thu
khi đoàn mây mù của ông giời
dắt tay nhau đi dạo
khi những giọt mưa tí tách
cùng hòa khúc thiên thu bắt tận
cho đến những nguyên nhân thật
còn con hơn thế nữa
đám thủy tinh bé nhỏ ấy
cũng nhẹ dẫu cao
rời bồng như người hụt bước
rơi tồm

đề lân dài... trông thật nhẹ
nhưng thực vội vàng làm sao
như,

sợ những đôi mắt, những tia nhìn
phát giác sự hiện diện của mình
tuy thế

những giọt thủy tinh nhỏ
vườn cứ thích chơi trò ú tim đến lạ
nên cứ mãi thập thò chờ đợi
nguyên nhân

đề đề ào ra...

xong... lại cứ thích trốn ngay cơ!
vì những giọt thủy tinh nghịch
ngợm ấy

tuy bạo...

lại rất lo bị bắt gặp bởi
ánh mắt đen dũi nhưng... lạnh
lạnh!

dòng sông

Bạn em thường bảo. Đan hiền như dòng sông. Em cười không nói, vì em yêu dòng sông ghê lắm cơ mà. Nên cho dù bạn em có bảo. Đan hung dữ như dòng sông, em cũng chỉ cười rồi ôm đầu bạn em để nói thật nhỏ vào tai. Này nhé, Đan hiền như sông, Đan dữ như sông, Đan ngoan như sông, Đan lý lợm như sông rứa cô bé còn thương Đan nữa không? Em biết bạn em sẽ mở to mắt. Đôi mắt thăm thăm sáng đêm, hoặc ký vào đầu em những nhẹo. Dung cũng yêu sông nữa chứ bộ. Ngày đó tụi em còn thân nhau, buổi chiều mưa bay không ướt tóc, với cặp sách trên tay tụi em chạy băng ra khỏi cổng trường, đi qua công viên có hàng cây khô trần trụi lá bạn em kéo tay em thăm thẳm — thương nơi này chỉ lạ — Em ngược nhìn những chiếc ghế đá gãy chân nằm bất động trên bãi cỏ úa vàng, niềm vui như chùng lại, em thảng thốt kêu lên — công viên hoang vu — tên của tụi em đặt cho vùng cây cỏ xác xơ này đó. Mưa bỗng xuống dày hơn. Con đường ra sông dài hun hút, lá bay vàng. Dung bảo em — mình đi trong mùa thu — Em cười lên khảnh khách quên băng đi nỗi buồn nào vừa mới đến vương vấn nhẹ trong hồn.

Đó là chuyện của ngày xưa, ngày băng tên của tụi em còn thêu màu xanh nước biển. Bây giờ thì chắc gì bạn em còn ghi dấu những

thân tình, của dòng sông hững hờ trôi không biết mỗi, của cây cầu một thời đưa đón bước chân Dung. Bạn em đi khi áo em vừa xinh xinh màu huy hiệu tím. Em khóc trong tóc, em khóc trong tay nhìn theo những kỷ niệm sẽ yên ngủ một đời. Bạn của em ơi, nỗi nhớ nhưng đã nở thành những bông hoa màu tím, em xin giữ mãi trong tim, trong trí nhớ nồng nàn ngày tháng cũ đã phiêu bồng theo gió theo mây. Đường xa mỗi cánh chim. Đường xa mây bay tan rã, em làm sao đến được để nhìn thấy má bạn em lung linh hồng, mắt bạn em lung linh ngời trong đêm sinh nhật, để kể cho bạn em nghe chuyện Lớp Tư một ngày xưa với ngũ quý « Tâm, Hiền, Nhân, Diệu, Thy », với cô Tinh dạy toán thầy Hoàng dạy Việt văn, với con bé Vương thy Thủy Tiên hiền lành nhưng nghịch ngợm đảo đẽ. Em cũng sẽ kể chuyện một dòng sông hai đứa đã từng yêu. Hai mươi tám đốt trên mười đầu ngón tay em vừa đếm đủ những tháng dài xa cách bạn em. Chao ơi, nỗi cách chia như làn roi hằn dấu trên da thịt, giọt tử thân chảy hoải nhưng tê buốt cứ đắm đắm...

Chiều xuống từ lâu, trong khung cửa này em rung rung muốn khóc. Hôm nay em lại bắt chước bạn em bỏ ngời trường, bỏ dòng sông ngút đầy kỷ niệm để đến phố lạ lạnh nhạt ân thân. Con đường lên trường mới xa, em cúi đầu không muốn bước. Nỗi tủi thân im lìm với tháng ngày chợt nở tung ra khi bắt gặp dòng sông, cho kỷ niệm xô dạt nhau về bủa vây em

Của một nhân vật bất khả xâm
phạm nào đó.
Mà những giọt thủy tinh đáng
yêu kia

Vẫn luôn
Tôn thờ...? không hẳn...! nhưng...
có lẽ,

Vì những giọt thủy tinh ấy
Tuy hay vắn vơ... vơ vắn
Mơ mộng suốt nghìn nghìn buổi
chiều
nhưng mang máng hiểu rằng
Thực tại...
Vẫn là không...

THỤY CHIÊU

đêm trên biển

Chiếc áo nhung đen của đêm
trái xuống

Trái trên hoa lá và biển mênh
mông

Những ngôi sao lên xuống như
kéo thành bản nhạc

Em ngồi một mình trên tảng đá
quạnh hiu

Sóng biển bỏ xa những hạt cát
và những con ốc ở ven bờ

Sóng đi chơi tung tăng ở một nơi
rộng rãi bao la

Em thấy tâm hồn em lặng dịu
trong ánh trăng màu ngà

Tất cả đều thoải mái

Bầu không khí thật trong

Không một lời nói chuyện —
chỉ có tiếng thì thầm

Và ở một nơi trăng sao và gió

Tất cả rủ em vào giấc ngủ trên
tảng đá quạnh hiu..

CÀM CHƯỞNG

kin mít, cho em đứng lặng hàng giờ nhìn con nước Thu Bồn lờ lững xuôi xuôi. Tuổi nhỏ là dòng sông trôi xa Lến bờ phiến muộn. Em thương tuổi nhỏ hoài nên dòng sông đó vẫn còn trong em dù ngày nay đã lao xao một và con sông ưu phiền. Bây giờ thì em cô đơn khùng khiếp. Bạn em bỏ em rồi, cả cô bé phổ Phan cũng đã lạnh lùng quay mặt. Buổi chiều đi học về bên bờ sông em hát sau màn tóc rồi bài hát ngày nào cô bé sông Mương đã thầm thì gửi gió mang đến cho em, âm thanh vút lên từ nỗi xót xa khế đổ dành con hồn tử, khế hỏi rằng ai đó vì sao nuôi mặt lạ ngơ vờ những thân tình «... chiều còn mưa hàng phố âm thầm... Tiếng cây cao chia cắt dòng sông. Chân em xa rồi ngày giống bão tới. Chân em xa rồi buồn phiến mây trôi. Mưa thầm đầu mưa ướt áo em dài Nửa đời rồi còn xa tiếng người...»

NGA TUYẾT



con đường

Em thương những ngày trời như hôm nay, buổi trưa thật im vắng. Em ngồi dưới mái hiên nhìn lên khoảng trời xanh. Gió nhẹ đánh thức lá cây, rì rào trong nắng, màu nắng hôm nay thật hiền, thật dịu. Gieo vào hồn em một niềm xao xuyến êm đềm. Em nhìn con đường nhỏ gập ghềnh những đá, lá sấu đông đông đưa trên mặt đường trông buồn lạ. Em đứng lên ra ngõ, tiếng cửa sắt kêu lên thật khô khan, âm vang gợi nhắc cho em thấy một nỗi buồn nào đó, đã từ lâu nuôi sống trong em.

Em thích đến giáo đường vào những giờ im vắng như vậy, em đi quanh nhà thờ mà không vào. Rồi bất chợt em đứng im, nhìn rất lâu vào căn nhà bên kia. Giàn tigôn vẫn soi mình dưới hồ cá bé nhỏ, và cửa ngõ thì đóng kín như từ chối sự có mặt của em. Em bước chậm chậm trên sỏi đá, Bâng qua đường, em nhẹ mở cánh cửa gỗ vào sân, rồi đến gần bên cửa sổ, em ghé mắt nhìn vào trong, chị Thương ngồi đó thật buồn, tóc xỏa dài che khuất mặt. Em đặt một cánh hồng trên cửa sổ để nghe nỗi buồn dâng lên, dâng lên mãi đến nghẹn ngào. Rồi em òa khóc, âm thanh tức tử và khổ đau vô ngần... Một thoáng em đã rời xa căn nhà ấy, và em chạy mãi, chạy mãi trên con đường hun hút chông gai.

BÍCH QUẢN



ước vọng

Xin trời buổi sáng đừng mãi
buồn như thế

vì mây mùa này ngại ngủ trên non
nên mây hay làm nũng
treo lừng lơ diềm trang thành phố
Xin nắng buổi sáng cứ nhìn em
thật lạ

đề em yên tâm đi tìm mùa thu
khi tháng tám vẫn còn ngày mới
khí thời gian vừa bước nhẹ trên
tờ giấy

và gọi em thật khẽ
— Nay, thiên đường chừ mở
rộng rồi đó bé

Em sẽ reo lên
ngày mai em đi học
ngày mai em gặp lại bạn bè

Chao ơi dòng sông ngày xưa sắp
đựng đầy thuyền lá
và em sắp tìm được những bàn tay
Xin mây buổi chiều chớ giận hồn
tuổi ngọc

bắt vội hoàng hôn rồi trang lịch
nghe lời
rồi ngày tháng mất hút
em còn đâu thơ ngây đề kể về
mẹ còn đâu tóc huyền đề hong gió
ngoài sân

và bạn bè của em
chắc cũng buồn ghê lắm...

PHƯỢNG UYÊN

con bé mắt tròn

Con bé lấy chân khều chân em, em quay lại định nhìn nhỏ và « suýt » nó một phát con bé vội vàng toe miệng cười cho tay vào học tủ lòi ra quả đồi xanh mượt để vào mồm cắn « đánh rộp » một cái và nheo mắt tinh nghịch, em « tiết tâm linh » tung búng nên vội quay lên và bắt gặp ánh mắt cô giáo nhìn em hơi giận giận, con bé là bạn em đó, nó dễ thương ghê nhỉ? Tên của nó là Tuyết Nga nhưng em chẳng bao giờ gọi nó là Nga cả, em chỉ thích gọi nó bằng cô bé mắt tròn thiệt là tròn, ừ nhỉ? Sao trên đời này lại có người mắt lại tròn xoe thế nhỉ, chắc ngày xưa bố con bé hay bắn bị chữ gì? Nên bây giờ mắt con bé tròn cứ như là bị ấy, và em thương con bé cũng như thân với nó cũng vì hai viên bi đen trắng nằm trên khuôn mặt bầu bĩnh ấy. Nhiều lần em định hỏi « Sao mắt nhỏ tròn ghê vậy đó » nhưng cứ hễ ngồi gần bên con bé là em quên mất tiêu, chẳng em cứ mãi nhìn cái mồm nói chuyện lanh kinh khùng và hai viên bi long lanh trên mặt con bé, em thương con bé ghê nơi nhưng chưa bao giờ em nói với nó, ai lại đi nói « nhỏ ơi! người ta thương nhỏ thì mở » thì mắc cỡ chết, em hay ngượng mồm nên nhiều khi tức ghê, nhưng em biết con bé cũng thương em và biết

chuyện em thương con bé, vì mỗi ngày đi học em đều chép cho con bé một bài thơ thật dễ thương bằng bút mực tím trên tờ giấy trắng học trò và vẽ con bé có hai bím tóc lơ hồng cùng đôi mắt tròn bi trong đó, em thích đi trong trời mưa và nhiều lần con bé cũng chiều em dầm mưa ốm cặp đi về, những chiều chuộng đó làm em thương con bé mắt tròn hơn nữa. Em nghĩ là em phải viết cho con bé một bức thư, dù em với con bé gần nhau ghê lắm, nhưng trên đời này có những cái mà không thể nào người ta diễn tả bằng lời nói được, nhất là đối với em, con nhà không biết « khoa nói chuyện ». Ngày em khều nó và trao con bé tờ thư, con bé ngạc nhiên đến đôi mắt cứ tròn xoe, em cúi đầu xấu hổ và len lén nhìn con bé quay đi e ấp dấu nụ cười, sau bức thư ấy con bé cứ đòi em viết thư cho nó, viết thư mà không bao giờ em nhận được hồi âm, con bé đọc xong thư thường chống tay lên cằm ngàng nhìn hàng phượng đang đưa trước sân trường, đôi mắt bi thoảng một chút khó suy tư mà em biết tất cả nỗi niềm ấy con bé đều hướng về em, nghĩ về em tất cả.

Con bé mắt tròn của em ơi! Có đọc được những giọng này bé nhớ nhìn lên hàng phượng nhà, em thương bé mắt tròn nhiều bằng những lá phượng đan li ti trên cành đầy cơ.

HÀ THU THỦY



NẮNG QUÊ TÔI

THÁI MỸ LIÊM

Tôi còn nhớ trong một quyển sách nói về quê hương, hình như có một đoạn viết như thế này: «Cảnh là cảnh thông thường. Vật là vật quen thuộc. Ấy thế mà chúng có một cái duyên riêng và thi sĩ có nói ra, người ta mới nhận thấy và lúc đó tình quê mới nổi dậy trong lòng và khiến cho người ta mê đắm». Câu nói thật ý nghĩa. Tình quê hương dễ nổi dậy trong thơ văn mơ màng hình bóng ngọn dừa, mơ màng hình bóng đồng quê xa vắng. Tôi không phải là thi sĩ. Tôi không tìm được nét duyên dáng của quê hương tôi để mà ca ngợi và mê đắm. Nhưng, với sự thành thật của tâm hồn, khi nói về quê hương, tôi có cảm giác như nghe được một ngọn gió êm đềm.

Mang tên là Long Hậu, hình dáng quê tôi trông như một con rồng hiền bại trận, nằm khép mình giữa một giòng sông và một cánh đồng bát ngát. Chính phủ sa của dòng nước hiền hòa và hương lúa chín của cánh đồng khá màu mỡ này đã ướp nồng quê tôi trong những ngày đắm thắm. Dân làng chưa thực sự biết đến chiến tranh. Ít khi nghe tiếng súng. Chợ búa mỗi ngày một đông đúc, thịnh vượng. Và những địa danh quanh làng như: Cán Cờ, Bà Đái, Bà Hẹ... được trao đổi nhau bằng những giọng nói vô tư pha một chút âu yếm.

Đầu làng là một bãi đất khô cằn, ngập nắng. Nơi đây — đối diện với ngôi nhà chợ — một cửa ngõ không biết được dựng lên từ lúc nào, mặc dầu đã xiêu vẹo nhưng cũng cố ngóc đầu lên để chào... du khách. Trường học, đình, chùa đều đổ đốn lại, tập trung ở cuối làng là một con lộ trải đá sỏi, hai bên lề mọc đầy hoa mắc cỡ, không có lấy một bóng cây, lúc nào cũng ngập nắng và đầy bụi mù. Con đường « vô duyên » này bắt nguồn từ ngôi trường trung học nằm trơ trọi giữa cánh đồng không màng quạnh. Vào những buổi trưa trời nắng cháy, từng đám học trò phải cong lưng đến trường trên chiếc xe đạp cốt két. Ở xa trông y hệt một đàn cò trắng đang bước chậm tìm mồi. Đàn cò này chắc sẽ có ngày không còn « lặn lội » giữa đồng. Nhưng ngàn đời, trong tim tôi chúng vẫn còn mãi trên cánh đồng muôn thuở. Trước khi vào chợ, con đường còn qua xóm Rạch Chùa có nhiều me nước và một ngôi chùa cổ kính khuất mình trong hàng cây rậm rạp. Cứ mỗi

chiều đi học về, nắng vàng vừa tắt, chúng tôi thường đứng xe rẽ vào xóm chùa ngồi thưởng thức mùi vị chanh chát, ngọt lịm của những chùm me mọng nước. Trong khi bên kia sông, tiếng chuông chùa ngân nga thoát tục.

Chính vì quê tôi nằm chơ vơ giữa cánh trời đất bao'la. Không có lũy tre bao bọc. Cho nên vào những buổi trưa bầu trời xa thẳm, có những cụm mây trốn nắng lang thang ở heo hút chân trời, quê tôi mang một màu buồn da diết. Chợ búa vắng bóng người đi, vì dân làng đều rút vào nhà nằm nghe tiếng văng đưa kéo kẹt để thả hồn vào giấc ngủ quên sâu. Hàng dương ở cuối làng không đủ che mát nên đình, trường học đều ngập nắng, không còn là nơi quyền rũ bộn nhọc tụ họp để nó đùa. Chợ làng xưa nay vốn dĩ nhộn nhịp là nhờ đông con nít. Bây giờ vắng bóng bọn trẻ con, khu xóm trở nên im ỉm. Chốc chốc, tiếng chim cu gáy hai ngán một dài gõ nhịp đếm thời gian từ một nơi xa vút nào vắng lại. Nghe sao buồn não ruột.

Lúc này, ở ngoài đồng ruộng toàn là một màu chói chang đến buốt mắt. Phải nhìn cái cảnh đồng không phơi cuống rạ dưới ánh nắng trưa hè, thì kẻ lãng tử cũng phải chùn bước giang hồ, chân ngán cảnh bụi đời sương gió. Trên bờ ranh, lối cỏ ngã sang màu xanh mét. Mặt đất khô cằn, nứt nẻ, thỉnh thoảng tiếng để lại thở than đùn sâu lên những ngọn chàm rủ lá.

Nhìn xa hơn nữa. Từ-vòng-đai-ấp-chiến-lược trở vào một dải là đồn canh, được dựng lên để bảo vệ làng ấy, đứng chơ vơ với hàng chuỗi đọt ngừa nghiêng. Về phía tay phải, đối diện với tháp canh, là một khu vườn cây lá khá xum xuê, được bao bọc bằng một hàng dừa xanh biếc và vài cây sao thật cao. Nhờ có nhiều bóng râm nên khoảng đất nơi này mát mẻ, lại có chút ít cỏ non rải rác nên được bọn trẻ chọn làm nơi thả diều, đá bóng. Còn lại, tất cả đều chìm theo ánh nắng, từ căn chòi bỏ hoang ở xa xa đến giàn mướp sau nhà. Mặc dầu vậy, vẫn còn vài người nông dân cần cù xới đất. Vào những buổi trưa trời oi ả. Tôi vẫn thường ra nằm dưới gốc sao, ngắm cảnh trời đất mênh mông

(xem tiếp trang 34)

cuốn sách vạn vật

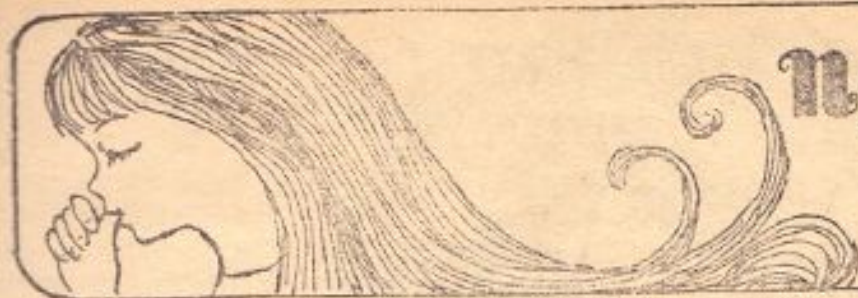
PHƯƠNG THÚY

Em ghét nhất cuốn sách vạn vật. Ừ, hề nhìn thấy « bộ mặt » của nó là em « nổi giận » ngay. Sách gì mà dày dễ sợ, giấy lại mỏng, vàng vàng. Eo ơi, thế mà em phải sờ đến nó, tiếp xúc, nói chuyện với nó mỗi tuần ba giờ. Đó là không kể những buổi chiều hay buổi tối, ngồi trầm ngâm, suy tư mặc tưởng trước nó, chiêm ngưỡng nó với đôi mắt chăm chú. Khi ba em vác sách về, em chưa ghét nó tí nào. Thì nó cũng là một cuốn sách với những tờ giấy đặc nghệt chữ. Nhưng khi hiểu ra, hiểu được những gì nó chứa đựng, hiểu được những cái nó bắt em phải làm, hiểu được rằng không phải em và nó chỉ có quyền quen nhau « sơ sơ », mà em phải đi sâu vào « đời tư » nó, quen với từng chi tiết nhỏ mọn của nó, thì em ghét nó ngay. Đâu phải chỉ mình nó, nhiều « đứa » cũng đòi hỏi ở em nhiều ghê lắm, nhưng em đâu có ghét. Ít ra tụi nó cũng thông cảm, không đòi hỏi nhiều và không khó khăn như nó. Nó ích kỷ này, tham lam này, khó tính này. Trong khi em chỉ phải « nói chuyện » với tụi kia vài phút thì nó bắt em kể lể thật dài dòng, lặp đi lặp lại mãi cho nó nghe những điều nó có và nó đã biết từ lâu, chỉ có em là chưa biết. Em cũng bảo rằng em không cần biết, em không cần hiểu nó mà. Em đây, em còn chưa hiểu em, còn chưa có thì giờ ngồi tự phân tách, em lo cho thân em còn chưa xong, huống chi là nó. Hơi đâu mà đi kể cho người khác nghe những gì họ có, kể bên tai họ suốt giờ những gì ở trong tim họ. Phải, hơi sức đâu. Ấy thế mà em phải chịu đựng, phải làm quen, phải kể lể, trong khi nó không thèm nói với em một tiếng nào, chỉ việc banh ngực ra cho em nhìn thấy, rồi em phải « rên rĩ » hàng giờ cho nó nghe. Tâm hồn nó đâu phải giản dị, dễ hiểu ; nó phức tạp, lộn xộn không thể tưởng, chứa trăm thứ. Em nghĩ đầu óc em mà chưa nhiều như thế chắc em đã điên lên. Lại còn chia ra thật nhiều phần. Trăm ngàn rắc rối. Bao sao em không ghét nó cho được ! chỉ có lúc nào phải tiếp xúc với nó, em mới lờ ra, còn nếu không á, em nhét nó vào một chỗ kín nhất để đừng bao giờ vô tình, em liếc thấy. Em mà thấy là em nổi giận và âm ức ghê lắm. Cái bộ mặt của nó, em chắc không ai mà thương cho nổi. Mặt người ta trái soan, nhọn hoặc tròn, chứ còn cái « bản mặt » của nó, hình chữ nhật, mới thấy đã ghét rồi. Đã thế lại còn điệu, tô hoa lá cành lên mặt, đem một vài cái đặc biệt của tâm hồn mình mà khoe ngay trước mũi. Tâm hồn mình thì mình phải kín đáo, đâu phải ai muốn biết cũng được, muốn hiểu cũng được, và hiểu biết dễ dàng đâu. Vậy mà nó giờ ngay trước mắt người ta, để cho người ta nhìn ngắm, phê bình. Em ghét ai như thế lắm. Muốn hiểu tâm hồn một người nào, mình phải tiếp xúc thương xuyên... và rất khó khăn mới thông cảm được. Vậy mà nó, chỉ có nó là có một « tâm hồn

phổ thông », nó muốn tất cả mọi người hiểu mình từng chi tiết nhỏ mọn. Em thì không thể. Tâm hồn là một thế giới linh thiêng, riêng biệt, không thể phơi bày hay để cho bất cứ ai nhìn vào, hoặc tiếp xúc một lần, nhiều lần mà hiểu được. Em với nó, hai thế giới trái ngược. Em không thể thông cảm hay tha thứ cho nó. Còn nó, nó thân nhiên, không tình cảm, bất cần mọi dèm xiêm, không lưu ý đến sự ghét bỏ của em, nó tự kiêu trong sự chiến thắng, chiến thắng được em, một kẻ cứng đầu, bướng bỉnh.

Những ngày sắp thi, em lại càng khổ sở hơn, không có gì khổ, bực và chán cho bằng phải tiếp xúc, nói chuyện với ai mà mình không thích. Nhất là em, em không thích chịu đựng, không thích bó buộc, không thích làm điều trái ý mình. Em sống thanh thản tuy có ích kỷ vì quan niệm đó. Em thường đặt ra câu hỏi : « Tại sao phải làm cái này ? Làm cái này để làm gì ? » để giải quyết những vấn đề em không thích giải quyết. Rốt cuộc là em không thèm chiều ai cả, dù có mang tiếng tàn nhẫn, ích kỷ, em chỉ thích được dễ chịu và vui vẻ. Ấy thế mà nó đã khuất phục được em. Em bỏ cả giờ chơi để ngồi hàng giờ với nó. Nó không thèm thốt lên một tiếng, không thèm chạy theo năn nỉ cầu xin mà em đã phải làm vừa ý nó ! Em không muốn hiểu nó nhưng phải hiểu, không muốn ôm nó vào lòng nhưng vẫn phải ôm ấp nó, thì thầm kể lể cho nó nghe đi nghe lại những gì nó có. Em phải thân thiết với nó còn hơn thân với người bạn em thương mến nữa. Khi chưa phải học thi, những lúc đi chơi vui vẻ, nhâm lúc phải gặp nó là niềm vui tan biến. Nó đem âu sầu, chán nản gieo vào lòng em. Khi học thi, nó hành hạ, làm khổ em hơn, em không còn được đi chơi hay cười đùa thông thả, lúc nào em cũng phải nghĩ đến nó, nghĩ đến nó thật nhiều. Có lẽ, chưa ai bắt em nghĩ đến nhiều bằng nó. Đối với em, mọi sự đều không quan trọng. Em nghĩ đến cái này một chút, cái kia một chút. Ai cũng chỉ có thể xâm chiếm hồn em trong một vài phút nào đó thôi. Chứ còn nó, nó làm em quên ăn, mất ngủ, nghĩ nhiều về nó, ôm nó trong tay, nhìn ngắm nó. Những cuốn sách khác đâu có tham lam, ích kỷ đến vậy đâu ? « Họ » chỉ đòi hỏi một phần thời giờ nhỏ của em thôi. Nó đem đến cho em biết bao phiền muộn, lo âu. Nếu như ai khác, em đã thân nhiên từ bỏ, nhưng nó, riêng nó, em không thể bỏ hay lạnh lùng, thờ ơ với nó được.

Vì thế, em ghét nó, cuốn sách vạn vật đó. Nó được em nhét vào một nơi kín nhất để khỏi nhìn thấy nhưng vẫn phải lờ ra thường xuyên, và trong những ngày học thi, nó thân nhiên, kiêu hãnh nằm trên bàn, nơi dễ lấy nhất và luôn luôn, nó hiện diện trong hồn em, bằng những ý nghĩ, những hình ảnh khủng khiếp, kinh hoàng ! ●●●



ngày xưa con bé

xây nhà trên cát

TỪ KÉ TƯỜNG

Làng tôi nằm bên cạnh con sông lớn. Từ bãi sông đến xóm nhà tôi ở là một khoảng đồng trống. Cây xanh chỉ mọc theo hai bên đường và chỉ thích làm bóng mát cho ngôi trường học hay mái đình làng. Cây xanh không thích che mát dòng sông. Thế nên vào những ngày mùa hè nắng như thiêu đốt, tôi trên bậc thềm cửa cửa nhà đất ba gian nhìn ra sông ánh mắt tôi đã bị hàng muôn triệu khối tròn chói lóa bay nhảy, lượn múa, làm cho hoa đi. Cảnh đồng xanh vụ mùa trở những chân rạ xám, màu đất như lẫn vào màu trời, xa vút và nom mệt mỏi hơn những đám mây cao lừng lừng kéo qua ngôi đình thờ ông thần Nông mái ngói đỏ chói. Vào những ngày mùa hè như thế, nước thường chỉ lờn vào buổi xế trưa. Khi cái bóng gắt mặt trời nằm chếch trên đỉnh đầu làm cho bóng người cụt lại, phiêu hốt dưới đôi chân bước đi thoăn thoắt trên nền cát hồng nóng như hơi lửa. Tôi thường đứng chờ một vài đứa bạn trên bậc thềm đó. Sau khi đã nghe đầy tai tiếng sóng dội vào bờ đất và tiếng gió chàn chề trên đầu mỗi ngọn cây khô. Để cùng nhau kéo ra bãi sông nô giỡn với nước. Và mãi cho đến khi nước bỏ chúng tôi ra đi với một bãi cát vàng ánh lên trong cái dáng điệu náo nùng khi chiều xuống.

Con sông gần như không có bờ bên kia. Không đâu là ngọn, không chỗ nào là phía cuối. Nhưng tôi quen thuộc hết cả những nơi con sông thường đi qua. Vì hình như không ngày nào chúng tôi bỏ quên cái thú xuôi thuyền theo con nước để tới tận khu vườn âm u có nhiều

chim. Để ghé vào những hàng bán đang mùa trái chín. Để ghé thăm những tổ chim Trào Trẹt trong từng bông cây Ô Quao mà trước đó đã chia cào mỗi đứa. Một cái ná thung đeo oai hùng trước ngực, một cây chĩa ba mũi, một cái ống xi đồng, một chén muối ớt, một mái chèo, và một con thuyền. Và đó, là hình ảnh một ngày xưa tuổi thơ còn hồng trên đầu ngọn gió, còn trắng muốt như bông giấy bay đầy trời. Còn lững lững một đám mây ngũ sắc. Tôi và những người bạn nhỏ của tôi ngày đó, chỉ trên dưới mười tuổi. Nhưng mộng mơ thì phóng lớn thành một khung ảnh đời người. Nổi buồn, cái vui, đều ngọt ngào như mật ướp. Tuổi thơ tôi ngày đó đã gắn liền với dòng sông, vui buồn như thể con nước, và có những hôm



thấy hoa nở rộ rở mùa hè. Những người bạn trên dưới mười tuổi của tôi đã xuôi thuyền, đi ngược gió. Làm nên một sự thời vĩnh cửu. Tôi chắc, không một ai trong số đó có thể quên được người bên cạnh của mình. Khi mà, tất cả đã thành một cái tên riêng biệt. Một người bạn thân nhất của tôi bấy giờ là Nguyễn Quang Thuận. Tôi đặt cho Thuận cái mỹ danh là Thuận ốm. Không

phải vì Thuận gầy như cây tăm xía rằng mà vì Thuận hay đau. Bốn mùa tám tiết đều đau. Thuận ốm mỗi lần ra sông đều thích đuổi theo những con đã tràng. Cũng như tôi mỗi lần ra sông đều thích xây nhà trên cát. Loài đã tràng ở trong những cái hang thật sâu, nhỏ xíu. Nước ròng trở bãi cát chúng bò lên khỏi hang ngao du chờ cho nước lớn lại rút xuống hang lấp đất trốn, đã tràng chạy rất mau, tôi thường vì chúng phur những mũi tên được bắn đi. Thuận vì rượt theo chúng nên biết chúng chạy mau đến độ nào nên vì chúng là những chiếc phản lực. Ngày nào cũng vậy, hễ ra đến bãi cát là Thuận ốm hùng hục đuổi theo những con đã tràng. Đuổi hoài mà Thuận ốm vẫn không tóm được con nào để thắng cuộc với bạn bè. Cuối cùng Thuận tỉnh chuyện đào hang, nhưng hang đã tràng thì sâu muôn trượng. Nên Thuận bó tay. Cũng như tôi, cố gắng xây suốt buổi một ngôi nhà trên cát mà vẫn không ngôi nhà nào có thể bền vững khi con nước lớn tới. Hễ sắp sửa hoàn thành thì chính những vốc cát làm hồ xây lại làm cho ngôi nhà sụp đổ. Tôi cũng không thắng được bạn bè. Thuận ốm buồn lắm, thế bỏ những con đã tràng. Nhưng tôi vẫn tiếp tục trò chơi xây nhà trên cát. Tôi còn nghĩ thêm rằng có thể tôi đã giống những con đã tràng. Chúng cũng xây cho mình một căn nhà trên miệng hang nhưng khi nước lớn sóng tràn ngập làm cho ngôi nhà ấy sụp đổ mất tăm. Đó là hình ảnh mà tôi đuổi theo hoài hoài trong suốt những tháng năm bước xuống cuộc đời: Hình ảnh một ngôi nhà trên cát. ●●●



một loài chim bé nhỏ

ĐINH TIẾN LUYỆN

Mẹ Chi chưa về. Nhưng có lẽ tôi phải về vì trời đã muộn. Ngoài đêm còn mưa nhỏ hạt, mưa không nghe tiếng nhưng chắc cũng đủ ướt đầu và có thể làm tôi cảm. Điều đó Chi Hà hay lo cho tôi. Chi nói tôi con trai mà yếu như con gái, nắng mưa một tí cũng đau. Mà chắc Chi cũng không bằng lòng thế. Tôi phải ở lại đây với Chi đến khi mẹ cô bé về. Buổi tối trời mưa mà phải ở nhà một mình thì buồn lắm.

Chi ngồi trên thành ghế, bên tôi. Giọng Chi ngọt trái chín:

— Chi nói với anh Huy nè, chủ nhật tới này anh Huy đi lễ với Chi nhé.

— Mẹ có nói thế không?

— Chi chưa nói với mẹ. Nhưng chắc mẹ bằng lòng vậy đó.

— Thôi, anh chả đi đâu. Anh... sợ lắm.

Chi phát nhẹ vào vai áo tôi:

— Anh Huy cứ nói thế. Anh Huy thử đi với Chi một lần xem nào.

— Nhờ người ta nhìn anh... Anh... sợ lắm.

Đã nhiều lần Chi rủ tôi đi nhà thờ với Chi, nhưng tôi ngại lắm. Mặc dù mỗi khi ngửa mặt nhìn lên ngôi tháp cao của nhà thờ, tôi vẫn thấy nôn nao lạ thường. Nhưng tôi đứng bên ngoài, ngoài đường này. Và Chi ở trong, trên ghế nhà thờ. Chi biết cầu nguyện, còn tôi đứng ngó trời bơ vơ. Ở trên những bậc thềm của nhà thờ, Chi có cao hơn tôi những bước, những bước. Tôi biết — Và tôi bế bả tay.

Bỗng Chi vùng vằng đứng dậy đi ra phía cửa sổ:

— Chi chả đòi anh vẽ tranh cho Chi nữa đâu. Tháng sau Chi thi xong lục cả nguyệt, mẹ xin phép, Chi sẽ đi Đà Lạt với mẹ. Sinh nhật Chi sẽ chẳng có ở nhà.

Tôi lặng yên nghe giận hơn tuổi thơ như gió ve vãn mái tóc tôi — Đáng lẽ tôi phải ra đứng với Chi, bên cửa sổ, thì tôi vẫn ngồi yên vậy. Tiếng Chi nói bỗng nhiên lạ thường:

— Hôm nọ Chi ngang qua nhà chị Quỳnh — Cây hoa đại trước cửa

nhà chị ấy nhiều bông đẹp ghê, anh Huy nhỉ.

Gió chợt thổi tung mái tóc tôi — Chi làm tôi chóng mặt. Tôi không ngờ Chi nhắc đến như thế — Tôi đứng lên, vừa lúc mẹ Chi về. Bà đứng ở cửa phòng vừa phủi những hạt mưa còn bám trên tóc. Bà cười:

— Em Huy sang chơi lâu chưa?

Tôi vịn lấy thành ghế lưng cuống nói rằng cháu sang chơi từ chiều, bị mưa nên chả về được. Bà nhìn ra ngoài trời:

— Ừ, mưa bất chợt, nhiều gió quá.

Tôi xin phép về. Mẹ Chi bảo trời còn đang mưa lớn lắm.

— Chẳng sao đâu ạ.

Nói rồi tôi bước xuống cầu thang. Mẹ Chi gọi tôi «Em Huy à» nhưng tôi vẫn chẳng quay lại. «Trời đang mưa lớn, em phải mang áo mưa chứ.» Tôi nghe tiếng bà gọi Chi cuống quýt ở trên cao. Tìm cái giá vẽ, cuộn giấy rồi tôi xăm xăm bước ra sân.

— Em Huy à, trời đang mưa lớn mà em.

Văng, trời đang mưa lớn bác ạ. Tôi tự mở cửa lấy, chạy vụt ra ngoài.

Con đường đêm vắng lặng. Ánh đèn làm sáng từng khoảng nước mưa — Nước mưa làm ướt rũ những cành lá me. Những cành lá me đêm nay chắc chẳng ngủ được vì phải run lên vì lạnh quá. Tôi để mặc cho mưa tạt vào mặt, quần lấy thân thể. Khi về đến nhà thì người tôi ướt sũng nước. Cả nhà đã ngủ hết rồi, Chị Hà ra mở cửa cho tôi, nhìn tôi lạ lùng. Tôi lẳng lặng bỏ lên gác, thay đồ rồi lên giường nằm — Chị Hà hỏi vọng lên :

— Hay ăn cơm chưa?

Không thấy tôi trả lời, chị lại dặn :

— Nhớ tìm thuốc mà uống — Coi chừng lại đau đó.

Khi cuộn người trong chăn, tôi mới thấy thấm cái lạnh. Cái lạnh không làm tôi run rẩy nhưng làm tôi như thiếu thốn một hơi ấm lạ. Tôi đưa tay vờ lên đầu giường, tìm gói thuốc lá và chiếc quạt nằm trong hộp tủ nhỏ từ hai tuần nay, gói thuốc mới hết hai điếu.

— Em Huy có biết hút thuốc không?

— Không ạ. Lâu lắm cháu mới hút một điếu.

— Lâu lắm là thế nào?

— Như khi bạn bè «bắt» hút, hoặc... bỗng dưng thấy thích khói thuốc. Nhưng hút chưa hết một điếu là cháu đã cảm thấy như đau rồi.

Tôi quạt lửa châm thuốc. Trong ánh đèn, tôi chợt thấy khuôn mặt của mẹ Anh Chi hiền từ nhìn tôi nhiều thương mến. Tôi rit nhẹ một hơi thuốc rồi thả khói vào trong lòng hai bàn tay chụm lại. Hơi khói làm ấm lòng bàn tay tôi, ấm mặt tôi.

— Nhìn dáng em Huy tôi biết, em hiền như đất ấy mà.

Rồi bỗng dưng tôi nhớ tới Chi. Và tất cả đều mới lạ trong tâm hồn tôi, con chim có đôi mắt bồ câu ấy đang ngu ngu nhìn trời, ngơ ngác nhìn người.

— Anh Huy ơi.

Tôi dụi tắt phần thuốc đang cháy dở. Nằm ngửa mặt ngó lên trần nhà mãi rồi bỗng nhiên tôi ứa nước mắt.

Có lẽ trời còn đang mưa. Mà bức tranh tôi vẽ bên Chi, chiều nay, ướt nước phai màu và nát hết cả rồi.



bón

Ở một thế giới nhỏ, tôi có Chi. Tôi thấy tôi đại như một con nai, dẫm chân ngơ ngác trên miền cỏ non. Buổi chiều khi tôi đứng trên một ngọn đồi và chụm tay gọi Chi. Chi đến với tôi, với chiếc áo choàng xám chiếc khăn cũng xám, quàng quanh cổ. Có lẽ vào mùa thu ở trong khu rừng này, tôi thấy những thân cây gầy, trơ trụi là đứng chụm lên nhau, các cành nhỏ ôm lấy nhau trông càng buồn. Trời có sương nên vương những dải mây trôi thấp, tưởng như vừa tầm trên đầu những ngọn cây. Tôi chỉ cho Chi xem, ở đằng xa kia, nơi mà tôi và Chi đang đi tới. Nơi đó, có một giòng sông, giòng sông thật nhỏ để vừa vận một con thuyền, khéo bước thật nhẹ xuống không thì chìm. Chi ngoan ngoan đi bên tôi và thỉnh thoảng có bé ngược nhìn trời.

— Thật không anh?

— Thật đó, Chi có nhớ truyện Cổ

Bé Ti Tọ ngồi trên lá sen rồi c hai con bướm kéo đi không?

— Có anh ạ. Như thế thì phải bé tí bằng ngón tay và nhẹ như hơi gió ấy nhỉ.

Chi lại ngược nhìn trời, đôi mắt sáng như lúc cô bé quý cầu nguyện :

— Anh ạ,

— Gì hở Chi?

— Chi có thể bé tí lại được.

Tôi cũng nhìn theo cô bé :

— Thật hở?

— Thật anh ạ. Chi có đôi cánh nữa, và Chi biết bay.

Một chớp mắt nhẹ nhàng, tôi quay lại và Chi đâu biến mất. Tôi ngửa mặt lên trời, chỉ thấy một con chim trắng soải cánh bay, xa dần tôi, bé tí và lẫn vào màu mây.

Chi níu chặt lấy tay tôi :

— Anh Huy hay nghĩ thế lắm nhé. Anh thấy ngọn tháp nhà thờ kia không anh, giống trong bức tranh anh vẽ quá nhỉ.

Tôi và Chi đan tay đi bên nhau ngoan lắm. Tôi nhớ tới hình ảnh con bé Cibet đi với người linh Không quần trong phim «Les Dimanches de ville Davray». Con bé đứng chưa tới vai anh ta. Hai người dẫn nhau đi dạo trong rừng cây mùa đông, đầy sương mù. Tôi nhớ đôi mắt Cibet tròn sáng như những viên bi Thủy tinh xanh lơ hồn nhiên. Đôi mắt thủy tinh ấy khi có bé đỡ lấy ly sâm banh trên tay Vincent :

— Anh à, anh quên rằng em chỉ thích những bọt rượu sâm banh không thôi.

Tôi không quên, còn có mẹ Anh Chi nhắc tôi. Tôi chưa cho Anh Chi nhấp rượu, tôi cũng chưa để Anh Chi ngủi men say. Mà có nhìn thấy rượu, chắc cũng chỉ nói như cô bé Cibet, em chỉ thích nhìn bọt rượu không thôi.

Trong thương yêu, bao giờ người ta cũng tìm đem nhau đến một thế giới riêng, ở một lâu đài nhiều tầng cao ngất, người ta bắt đầu xây móng tróc và lập nghiệp. Quê hương của tôi và Chi quá nhỏ bé, ngày đại như một bầy cỏ. Nhưng bầu trời thì lại quá bao la để đủ cho tôi và Chi ngơ ngác.

(kỳ sau tiếp)



Thằng Côn là cuốn thứ hai sau Thằng Vũ trong bộ truyện dài Về Bùn Tĩnh Lộ gồm sáu cuốn.

Nhật vẫn không mảy may xúc động. Ngựa của Nhật thả cửa ăn thóc. Dân Việt Nam chết đói ngổn ngang. Nhưng Nhật không quên đi lòng bất những người chống Nhật. Bên kia cầu Bo, nhiều cảnh chết thật quặn lòng. Những trẻ thơ nhay vú mẹ, nhay mồi mồi mà không biết mẹ đã chết. Những cái vú sữa lép kẹp. Trẻ thơ vừa nhay vừa khóc rồi gục đầu trên vú mẹ mà chết. Xác chết chồng lên nhau. Chết không giăng dãi. Chết không biết là chết. Mồi mở mắt thều thào, quờ quạng, vài phút sau đã chết. Ngồi mà chết. Ngồi bó gối, đầu đội nón lụp sụp, tưởng còn sống đem cơm cho ăn. Đến nơi mới biết đã chết tự lúc nào. Cổ đứng dậy bước, đói quá, chết ngã úp mặt. Một trận chết đói khủng khiếp nhất nhân loại đã diễn ra ở Thái Bình.

Dưới gầm cầu Bo, vì mùa nước cạn, dân quê tập trung một số dưới đó để trốn rét, người sống chờ bà con, anh em mình chết là nổi lửa thui rồi xé thịt gặm ngon lành. Người còn sống ăn thịt người vừa chết để chờ chết cho người khác còn hấp hối ăn thịt mình. Không ai ngăn cản nổi. Thị xã biến thành một thành phố dã man kiếp nào. Đói quá đói, dân

quê đâm ra liều lĩnh để tranh sống. Cảnh vỡ bánh trái diễn ra hàng ngày ở chợ búa. Người vợ bán hàng, chồng con cầm đòn gánh giờ sẵn, đề phòng bị vỡ. Dân đói bất chấp, cứ lao vào vỡ. Chiếc bánh cầm trong tay, đưa lên miệng nhai ngấu nghiến. Những chiếc đòn gánh phang túi bụi. Không biết đau. Cứ nhai và nuốt. Ăn xong cái bánh thì chết đòn. Chẳng ai kết tội sát nhân. Con đói giết người và người giết thả cửa. Nhà nước không bắt bỏ tù ai đánh những người cướp giết đến chết.

Chợ búa vắng hoe vì tai nạn vỡ cướp. Mua cái bánh đa nướng, giấu trong áo mang về, vẫn bị dân đói chạy xô tới, đập vào ngực vỡ nát cái bánh để xúm nhau nhặt từng mảnh vụn mà ăn. Bọn thằng Côn không dám đến khu Kỳ Bá nữa. Mấy lần, đem gạo, cơm, bánh cho mẹ con thằng Vọng, đều bị cướp giết. Khu Kỳ Bá chẳng còn gì để ăn chờ mùa lúa mới. Bao nhiêu cây chuối và củ chuối bị chặt và đào hết. Chó mèo không thấy tăm hơi đâu. Chắc là bị ăn thịt rồi. Vũ và Côn đều thương Vọng lắm. Chúng nó bàn cách nắm cơm mang tới nhà Vọng. Hai hôm nay, bọn thằng Côn không vào nhà Vọng vì chúng nó tin rằng gạo chúng nó

mang cứu giúp Vọng còn đủ dùng. Nhưng cũng hai hôm nay, số người chết đói tăng lên gấp bội. Côn lo cho mẹ con Vọng quá.

Nó hỏi Vũ:

— Mày nghĩ được kế nào chưa?

Vũ đáp:

— Chưa.

Con nhà Luyến giục toáy. Thằng Lộc đòi dùng gậy đánh nhau với những người cướp giết. Vũ sốt ruột:

— Đề im tao nghĩ kế.

Nó gõ ngón tay lên trán một lúc rồi reo to:

— Có kế đây.

Lũ bạn nhao nhao:

— Kế gì, kế gì?

Vũ xoa tay:

— Chúng mình đóng cái hộp gỗ hai ngăn. Dưới đựng mười nắm cơm, trên bày đá. Tao giả vờ kéo, túi quần tao nhét cái bánh chưng. Chúng mày cũng đem bánh chưng. Đến ngõ nhà thằng Vọng, chúng mình cho bánh rồi kéo

cái hộp đá vào nhà nó thì hết bị cướp giật. Dân đói cướp đá làm khí khô gì !

Côn khen Vũ rồi rit. Chúng nó bắt tay vào việc cứu trợ thằng Vọng liền. Côn nhờ mẹ thời cơm, nắm giùm nó. Vũ tìm gỗ đóng hộp. Luyến Lộc, Long chạy về nhà kiếm bánh chưng, bánh dày khô. Một tiếng đồng hồ sau, bọn thằng Côn đã kéo lê cái hộp gỗ cỡ đầy đá khỏi cổng Kỳ Bá. Chúng nó hỏi hộp. Ngực thằng nào cũng đập thình thình.

— Nhờ họ cầm cái hộp họ ném tung lên thì sao hở, Vũ ?

— Tao đóng đinh chắc lắm. Hộp cơm nắm này, mẹ con thằng Vọng ăn dè được hai ngày. Có đũa nào gói muối theo không ?

— Có.

— Tao sợ quá.

— Sợ thì mày về đi, Lộc ạ !

Vừa tới ngõ nhà Vọng, Luyến nói :

— Hôm kia bị cướp giật ở chỗ này.

Bỗng Lộc hét :

— Eo ơi !

Nó nhắm mắt, chỉ tay. Vũ và Côn nhìn chỗ Lộc chỉ. Hai cái xác chết nằm bên nhau. Vũ nói :

— Bịt mũi lại đi, thở bằng mồm nhé, tụi mày nhé !

Chúng nó rảo bước. Bốn thằng gặp thêm cả chục xác chết. Cứ vào sâu trong ngõ lại gặp xác chết nhiều hơn. Vũ bịt mũi chặt, giọng nó khàn khàn :

— Họ chết hết rồi.

Vũ chạy. Chiếc hộp rớt đá ngổn ngang. Chúng nó đã đứng trước cổng nhà thằng Vọng. Côn réo :

— Vọng ơi !

Không có tiếng Vọng trả lời.

— Vọng ơi !

— Vọng ơi, chúng tao đem cơm cho mày, hôm nay không bị cướp giật đâu.

Im lặng. Tiếng thằng Côn vang xa. Lộc xanh mặt :

— Hay thằng Vọng đã chết đói ?

Vũ cau tiết :

— Chết đói cái củ « thiu biu » !

Nó buông sợi giây kéo cái hộp ; chụm hai bàn tay, gằn cổ gọi :

— Vọng ơi ! Vọng ghé tầu ơi !

Sự lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt năm đứa trẻ. Vũ đẩy cái cổng tre xiêu vẹo :

— Chúng mình vào đi, chắc nó ngủ say.

Năm đứa ngại ngùng đi vào sân. Rồi chính nó mở tấm liếp. Vũ ngó trước. Nó quay ra ngay :

— Mẹ thằng Vọng nằm co coáp trên ổ rơm, chúng mày ạ !

Côn hỏi :

— Nó đâu ?

Vũ lắc đầu :

— Tao không thấy.

Luyến và Lộc khênh cái liếp đóng cửa xích một quãng. Ánh sáng lùa vào gian nhà. Vũ nhắm mắt lại. Giọng nó lạc đi :

— Mẹ... nó... chết... rồi...

Côn chạy xuống bếp. Nó lại réo :

— Vọng ơi !

Lộc lấp bắp :

— Tao bảo nó đã chết, thằng Vũ không tin. Vũ quát :

— Nó không chết, thằng Vọng không chết...

Vũ ôm mặt khóc hu hu. Côn khóc theo. Và năm đứa khóc nức nở. Không có thằng Vọng ở nhà, nó đi đâu chết rồi. Mẹ nó đã chết đói, đang nằm co coáp trên ổ rơm. Chắc nó đi cướp cơm về cho mẹ ăn bị người ta đánh chết. Năm đứa trẻ nhìn nhau. Những đôi mắt sưng nước cũng long lanh lին ảnh thằng Vọng và cuộc đời hẩm hiu của nó. Đứng ngần ngại một lúc, Vũ bước vào gần cái ổ rơm, kéo chiếc chiếu đắp lên xác mẹ thằng Vọng. Chúng nó ném quả bánh đem biếu Vọng quanh cái hộp cơm rồi lúi thủi ra về. Khuôn mặt chúng nhễ nhãi nước mắt.

mười tám

Chết đói xong là chết no, chết dịch. Nhưng cơn ác mộng đã qua. Tỉnh lý lại mang cái vẻ bình thân muộn đời của nó. Về bình thân đánh đai lấy cuộc sống người dân thị xã. Sóng gió đang nổi ở đâu xa lắm. Chứ ở thị xã Thái Bình, sóng ngầm chỉ xô dạt trong lòng một vài người

Hầu như, không ai muốn nhớ tới nạn chết đói mấy tháng trước. Dân Thái Bình chết cả mấy chục vạn người. Có làng bị chết đói hết.

Còn thì không thể quên Vọng. Thăng Vọng cũng bị chết đói. Còn tưởng chừng gia đình nó có người chết đói khổ sở, đau đờn. Thăng rồi, được giàn hoa lý nhà thằng Vũ. Luyện buột miệng nói «*Giá chúng mình rủ thằng Vọng về nhà chúng mình ở, chắc nó không thể bị chết đói*», Cả Côn và Vũ đều ân hận. Để dành thế mà Côn và Vũ không nghĩ ra. Thăng Vọng chết đói, sẽ chẳng bao giờ được leo lên vòng cầu Bo xem Nhật xúc đất, kéo xe bò. Nó sẽ chẳng bao giờ được thấy thầy Đan, thầy Hoan tát sĩ quan Nhật học máu mồm giữa phố. Ta sắp đánh Nhật. Côn tin tưởng ngày thầy Đan trở về Thái hiền ngang như Trần Quốc Tuấn trên sân khấu kịch của Hương Đạo. Ngày ấy chắc vui lắm.

Mùa hạ năm nay thật buồn tẻ. Hoa phượng vẫn nở nhưng màu hoa không rực rỡ. Tại học trò đã nghỉ học trước hè, nghỉ từ tháng ba chết đói. Loài ve sầu rên rỉ mỗi miệng cũng chẳng ai thêm cảm xúc. Có lẽ, mùa hạ sang năm sẽ buồn tẻ hơn. Còn hồi tưởng những mùa hè năm xưa

— Con lớn rồi, con lớn rồi... Con biết ta sắp đánh Nhật, bố đọc giấy gì ở nhà thằng Vũ.

Bố nó đến gần chỗ nó ngồi, cầm tay nó :

— Con lớn rồi, bố không bảo con là trẻ con nữa. Nhưng nhiều việc con chờ nên biết tới.

— Con ghét Nhật. Thằng Vũ dám chửi Nhật lùn. Nó bảo ở Hà Nội người ta giết Nhật như gió. Dân Hà Nội cứ lăm, sao dân Thái Bình không cứ ?

— Dân Thái Bình sẽ «*cứ*». Thầy con đã là một người «*cứ*».

— Thầy con sắp đánh Nhật ?

— Ừ, thầy con đang đánh Nhật ở xa.

— Bao giờ thầy con đánh Nhật ở Thái ?

— Sắp sửa.

Bố thằng Côn dụ dằng :

— Con thấm nước mắt đi. Đã lớn rồi, nghe chuyện người lớn phải giữ kín, hiểu chưa ?

Côn rút khăn thấm nước mắt. Nó nhìn bố, mỉm cười.

— Thôi, con đi chơi đi.

mà thương tiếc. Chắc chắc không còn những trận đá bóng sôi nổi với An Tập, trường Tàu. Vọng đã mang theo sản cỏ xuống đất sâu. Mất Vọng! bóng tròn hết quyền rũ đôi chân thằng Côn. Tại Nhật hết. Nhật sang Thái Bình gây nên bao điều khổn khổ.

Côn nắm quả đấm thụi lên mặt bàn. Bố nó ngồi đọc sách gần đó, ngạc nhiên :

— Con làm sao thế ?

Côn rướm rướm nước mắt :

— Thằng Vọng chết đói, bố ạ !

Bố thằng Côn gỡ cặp kính trắng, dụi mắt :

— Con nói cho bố nghe rồi mà...

— Phát xít Nhật làm nó chết.

— Bố dặn con, con chớ chịu nghe lời bố. Con muốn Nhật bắt cả nhà mình giết chết à ?

Thằng Côn đưa hai tay ôm đầu :

— Con biết hết chuyện.

Bố nó buông rơi cuốn sách :

— Con biết chuyện gì ?

Côn òa lên khóc :

Côn chào bố. Nó chạy ra đường và đến nhà Vũ rủ Vũ lên cầu Bo. Nước lũ đã về. Chóng ghè. Mới năm ngoài, Luyện và Côn đứng đây nhìn nước lũ cuộn cuộn trôi ra biển.

— Con nhà Luyện, năm ngoài, đôi đống bê chuối thả xuống cống Đậu ăn canh bánh đa của bác lang Tặng mây đấy.

Vũ phì cười :

— Xuống cống Đậu rửa bát à ? Ông chán cống Đậu từ lâu.

Côn kéo sát Vũ bên mình :

— Mày biết chưa ?

Vũ thì thào :

— Biết gì ?

— Thầy mình sắp về Thái đánh Nhật.

— Thế hở ?

— Ừ, bố tao đặng đứng nói với ai.

Vũ xăn tay áo :

— Tao sẽ đi theo thầy.

Côn ghé miệng kề tai Vũ :

— Dân thị xã sửa soạn đánh Nhật. Thầy mình cầm đầu. Bố tao bảo đánh đến đít rồi.

Vũ sừng rên, nhầy cợn :

— Tao phải trói một thằng, bắt kiến lửa bỏ lên bụng nó mới thích. Kiến lửa cắn rồn nó, nó dấy đàn đạch. Ông đứng ông múa mọi và « dzô lô nay, a ri ga lô ».

Côn vung tay :

— Ông nhốt một thằng không cho ăn cơm để nó chết đói như thằng Vọng.

Hai đứa trẻ mong đợi thầy chúng nó trở về Thái. Thầy chúng, chắc chắn, sẽ chở về những mộng ước ấp dầy những con mắt chúng. Hai đứa trẻ thị xã không muốn âm thầm sống trong cái vòng đai bình thân. Nó muốn thoát ra. Nỗi thèm khát của chúng bộc lộ rõ rệt. Bây giờ mới đúng lúc khung cảnh bình thân của tỉnh lỵ không thích hợp với chúng nó.

— Tao dắt thằng Nhật qua nhà con Thúy, tao đá đít nó, con Thúy sẽ phục lẫn.

Vũ vỗ vai Côn :

— Mà chắc con Thúy phục tao chứ?

Côn gật đầu :

— Nó vẫn phục mày.

Nó hỏi Vũ :

— Mà lại nhà nó chưa ?

Vũ thấy Côn thoáng buồn. Nó thúc khuỷu tay vào bụng bạn :

— Tao không đến đâu. Mà đến chơi với nó đi kẻo nó giận.

Côn thè lưỡi liếm môi :

— Tao không thích chơi với nó nữa. Tao thè không thèm nói chuyện với nó.

Vũ gặm nhấm móng tay :

— Mà buồn cười bỏ xừ đi ấy. Bây giờ mày thích cái gì ?

Côn nín thinh. Nắng chiều chỉ còn thoi thóp trên các lùm cây bên kia sông. Giòng nước, tự nhiên, buồn bã. Như là nó chán chường xuôi ra bể. Nó muốn chảy ngược về nguồn. Côn hướng mắt nhìn về phía xa. Gió thổi tung tóc thằng bé. Đôi mắt nó tròn to, long lanh một niềm ao ước. Lăn dần dần, Côn trái lời Vũ. Côn không còn giống Vũ. Côn cũng chẳng giống Côn năm ngoái, năm xưa. Nó đứng đây, không tương tư tiếng tu hú, không nhớ những lần đóng

bè qua sông. Phía xa, nó đang tưởng tượng có thầy Đan dạy bao nhiêu đứa trẻ yêu nước. Côn mơ hồ nghe tiếng nói của thầy. Và tình nó thương thằng Vọng dâng lên, đùn cay mắt nó.

— Bây giờ mày thích cái gì ?

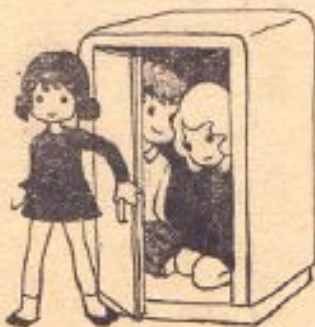
Côn quàng tay bà cô Vũ :

— Tao thích thầy mình về Thái.

Vũ xiết chặt Côn. Nắng đã tắt hẳn. Gió thổi lộng. Hai đứa trẻ tỉnh nhỏ cũng dần dần trông về chốn trời xa. Nơi ấy, nhiều người sắp về. Và tỉnh lỵ sẽ hết thê lương, buồn tẻ.

(Mùa Giáng Sinh 1968)

DUYÊN ANH



DUYÊN ANH



CON THÚY

(1945-1946)

KHỞI ĐĂNG TỪ SỐ TỚI CON THÚY
LÀ CUỐN THỨ BA SAU THẮNG CÔN
TRONG BỘ TRUYỆN VỀ BUỒN TỈNH
LÝ.



bạn ngọc tham dự « VIẾT VỀ MẸ TÔI »

Tôi mở mắt cất tiếng khóc đầu tiên chào đời ở miền Bắc, nơi tỉnh lỵ Thái Bình xa xôi. Theo lời mẹ tôi kể sau này thì khi sinh ra tôi được có mấy ngày, tình thế lộn xộn nên mẹ tôi phải đồng tôi chạy từ nhà hộ sinh một mạch về nhà.

Thật ra thì chiến tranh đã có từ trước khi tôi ra đời chừng ba, bốn năm. Mẹ tôi kể là lúc đó Hà nội bị trời ra tay nên có nạn đói kém khủng khiếp xảy ra. Hàng bao nhiêu người, không biết ở đâu, kéo đến Hà nội nằm chết như rạ. Những xe cam nhông lớn xấp xập chạy tôi chạy lui để đem xác chết chôn đi chôn. Lúc này, ở Hà nội cũng ảnh hưởng không ít, nhà nào có khả giả một chút cũng phải dè sẻn ăn bữa cơm, bữa cháo để cho qua ngày. Còn tôi mấy tháng sau cũng phải nếm mùi chạy loạn ở Hậu phương rồi.

Thời đó, cha tôi bận làm việc ở Tòa thượng thẩm Hà nội nên bị kẹt lại. Mấy mẹ con dắt díu, bồng bế nhau đi chạy giặc. Mỗi một ít lâu mới liên lạc lại được với cha tôi.

Một hôm, mẹ con tôi vượt đò qua sông Trà Lý. Mẹ tôi đi chuyển trước thì cha tôi đi chuyển đò sau. Trước khi đi thì cha mẹ tôi hẹn gặp nhau ở nhà rồi.

Về đến nhà cũ chừng vài hôm, mẹ tôi sốt ruột chả nhận được tin gì của cha tôi thì bỗng nhiên có người đến báo tin là cha tôi đã bị đắm đò gần bến sông Trà Lý.

Thật là tin sét đánh ngang tai mẹ tôi. Hỏi thêm chi tiết mới biết rõ rằng cha tôi cùng mấy người đồng hành nữa, đi đò gần tới bờ bên này thì bị thực dân phát giặc và cầu mọc chèn trùng đò. Khi ấy sóng

MẸ và thời thơ ấu CỦA TÔI

(bài chọn đăng số 3)



UYÊN UYÊN

NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG

2480/159 Nguyễn-tri-Phương

SAIGON

nhằm mùa nước lớn, chảy quá mạnh nên cả đoàn đều bị nước cuốn trôi mất tích. Chỉ còn lại ít di vật của cha tôi đem đi trước là còn sót lại thôi. Cho tới lúc đó, tôi hũy còn bé quá thành ra chưa nhận thức được gì cả và dĩ nhiên là tôi

cũng chả biết mặt mũi cha tôi ra làm sao nữa. Về sau lớn lên, tôi cũng chỉ được nhìn người qua hình ảnh thôi.

Kể từ đó, cuộc sống của mẹ con tôi bắt đầu vất vả, bấp bênh. Mẹ tôi phải tần tảo buôn bán cực nhọc để sinh nhai và nuôi mấy anh em chúng tôi. Tuy cực khổ thế mà mẹ tôi vẫn cần rặng chịu đựng suốt mấy năm trường..

Kịp đến khi vào Nam, tất cả của cải mẹ tôi đều bỏ lại sau lưng. Bà nội tôi muốn giữ mấy anh em tôi lại nhưng chúng tôi đều không chịu nhất quyết đòi theo mẹ vào Nam. Lúc này, các anh tôi cũng đã hơi lớn một chút rồi. Mẹ tôi lại phải lo ăn mặc, học hành cho các anh tôi. Thời gian này bà con họ hàng thương xót mẹ tôi cho các anh đi làm sớm kiếm tiền giúp đỡ nhưng mẹ tôi nhất định lo cho các anh tôi ăn học đến nơi đến chốn.

Những lúc vui vẻ gia đình, mẹ tôi thường kể lại những chuyện hồi mẹ tôi còn con gái cho tôi khi lập gia đình với cha tôi. Mẹ kể là hồi đó đầu mẹ tôi mới có hai mươi mấy tuổi thôi nhưng cũng bị người ta gọi là cụ rồi. Ở ngoài Bắc phân chia giai cấp lắm. Hễ ai có chức phận một chút thì người ta gọi ngay là cụ. Vì thế nên người ta đều gọi mẹ tôi một điều là cụ Thăm, hai điều là cụ Thăm.

Mới đầu mẹ tôi ngưng ghé lắm nhưng chẳng làm sao sửa đổi được cách xưng hô cả.

Cho tới lúc cha tôi mất thì chả cần nói nhiều, tôi cũng hiểu là mẹ tôi phải vất vả, cực nhọc đến dường nào rồi. Vì thế nên anh em

chúng tôi thương mẹ ghê lắm. Chẳng bao giờ làm phật ý mẹ tôi cả. Bà lại, bao nhiêu tình thương mẹ tôi đều dồn cả về cho anh em tôi. Tình mẹ thương con thật là mong manh, bao la ngàn đời bất tận. Tất cả trên đời này không gì bằng tình mẹ thương con cả.

Nếu được ước muốn, tôi chỉ ước muốn mẹ tôi sẽ mãi mãi là một bóng hồng ở trong tâm hồn tôi thôi.

Hơn nữa gia đình tôi lại thanh bạch nên chúng tôi lại càng thương nhau hơn.

Mẹ tôi có đủ tình mẫu tử lẫn cả tình phụ tử kèm theo cho chúng tôi. Mẹ tôi lại can đảm, nhẫn nại chịu đựng những gì dồn dập xảy đến nữa.

Tôi nhớ có những lúc nhà túng quẫn, người ta đến đòi nợ. Mẹ tôi chưa có đủ để trả nên bị họ nói nặng nhẹ đủ điều. Ngược lại, mẹ tôi chỉ nhỏ nhẹ, khẩn khoản khất lại với họ. Lúc họ về rồi, tôi thắc mắc hỏi người ta nói vậy sao mẹ không trả lời thì người chỉ bảo với tôi rằng: «Người ta có nợ thì người ta đòi, mình có bổn phận phải trả đủ: nếu chưa có thì mình phải nói khéo cho người ta vui lòng chứ!». Tôi nghe vậy mà trong lòng như muốn khóc. Và tôi ước muốn có thật nhiều tiền để giúp đỡ phần nào cho mẹ tôi thôi. Mẹ tôi đã vất vả quá nhiều rồi.

Cho tới bây giờ các anh tôi cũng đã lớn cả và có tỷ chút địa vị trong xã hội. Tôi cũng đã gọi là lớn rồi. Nhưng chúng tôi vẫn chưa làm gì được cho mẹ tôi sung sướng nhiều. Tôi chợt nghĩ đến câu «Một mẹ nuôi được mười con chứ mười con không nuôi nổi mẹ», tôi lại muốn khóc.

Trải qua bao nhiêu năm tóc mẹ tôi bắt đầu điểm sương lấm tẩm. Tôi nhìn thấy mà xót xa thật nhiều. Tôi muốn thời gian ngừng lại mãi mãi. Có khi ban đêm, bất chợt tỉnh dậy, thấy mẹ tôi chập chờn trong giấc ngủ mỗi một, tự dưng tôi thấy cay cay ở mắt. Tôi không khóc nhưng không hiểu sao nước mắt ở đâu cứ chảy ra dàn dụa từ lúc nào.

• • •

MẸ TÔI

(Bài chọn đăng số 4)

Nếu có được một điều ước, chắc hẳn tôi sẽ ước cho mẹ tôi được sống mãi với tôi. Tôi thương mẹ tôi lắm. Điều đó không hẳn vì mẹ tôi hiền hoặc bổn phận tất nhiên của con cái. Theo tôi nghĩ đây là tình cảm chân thành thiêng liêng nhất ở trong tôi.



THỤY KHÁNH
LÊ THỌ
16 Nguyễn Công Trứ
HỘI AN

Nói đến mẹ tôi tất phải đề cập đến sự cực khổ và những nỗi buồn trong đời mẹ. Trước khi lấy ba tôi, mẹ tôi đã có một đời chồng. Trong những ngày tháng loạn lạc năm 1945 chồng mẹ tôi bị lạc đạn chết trên đường tản cư. Mẹ tôi buồn bã về sống với ngoại tôi tại quê nhà cạnh dòng sông Thu bồn. Nơi đây, ba năm sau mẹ tôi gặp ba tôi. Được sự đồng ý của ngoại tôi, mẹ tôi chính thức sống chung với người. Điều mà sau này khi có mang chị tôi mẹ mới rõ là ba tôi đã có vợ. Mẹ không buồn vì dù sao gia đình cũng vẫn hạnh phúc. Hơn nữa giữa ba và mẹ tôi đã có một sợi dây liên lạc bền chắc: cái bào thai mẹ mang trong người. Nếp sống của mẹ trở về trạng thái bình lặng như hai con sông một ở quê chồng; Hương giang; và một ở quê mẹ: Thu bồn.

Tôi được chào đời sau chị tôi hai năm. Sự có mặt của tôi mang đến cho mẹ nhiều nỗi nhọc nhằn. Vì sinh thiếu tháng nên tôi gầy đét, bệnh hoạn mãi và khó nuôi. Mẹ tôi ít khi rảnh rỗi bởi vì phải lo săn sóc cho tôi.

Một hình ảnh tôi không bao giờ quên, đó là năm tôi được bảy tuổi. Tôi bị lên rạ. Một căn bệnh cần nhiều sự săn sóc của người nuôi bệnh. Mẹ tôi đã thức suốt đêm lẽ cạo lo lắng bên tôi. Cố gắng chống cơn buồn ngủ để sắc thuốc cho tôi uống. Suốt tuần lễ thiếu ngủ, mẹ tôi gầy đi rất nhanh. Đôi mắt trũng sâu, đôi gò má hóp vào trông rất tội. Không vì thế mà mẹ tôi than phiền hoặc lơ là trong công việc săn sóc. Tôi dứt bệnh sau đó mười mấy hôm. Đây là thời gian bình phục nhanh nhất trong những lần tôi ngã bệnh. Tôi nghĩ chắc không phải thuốc hay hoặc bệnh nhẹ, mà là tình thương. Ôi! Tình mẹ thương con bao là không bờ bến. Ngay hôm tôi bình phục, mẹ tôi đã lo đi chợ mua sắm hoa quả để tạ ơn bác. Tôi được mẹ dắt đi học lại sau đó ba hôm. Vì nghĩ lâu không xin phép, tôi bị đuổi. Mẹ tôi nạt nỉ đến phát khóc với ông hiệu trưởng để xin cho tôi vào học. Sự lo lắng này đã khơi động trong đầu óc non nớt của tôi một sự dằn bứt. Tôi cố gắng học hành nên tháng nào cũng đem về cho mẹ một niềm vui nho nhỏ. Mỗi lần như thế mẹ ôm chặt lấy tôi vào lòng, cho tôi ba cái kẹo (hơn mọi bữa đến hai cái) mẹ mua ở phiên chợ khi sáng. Trông mẹ tôi lúc đó hiền hậu như những bà tiên của truyện cổ tích « công chúa ngủ trong rừng ».

Cuối năm học đó tôi được lên lớp nhì một cách dễ dàng. Điều đó tôi chắc hẳn mẹ tôi đã đoán được ở kết quả mỗi tháng tôi đem về. Nhưng sao tôi vẫn thấy mẹ hờn hờ như được của. Tôi học được gần nửa năm lớp nhì thì tin buồn đến. Ba tôi chết. Tin đau xót được loan về từ chiến trường Đồng Tháp. Mẹ tôi vật vã khóc than suốt mấy ngày

liền, vì dù sao cũng là lần mất mát thứ hai trong đời mẹ. Chị em chúng tôi chỉ biết ngơ ngác nhìn nhau trong niềm ray rứt.

Sau khi ba tôi chết, sự túng bấn hiện ra rõ rệt trong gia đình. Số tiền từ tuất lãnh được của ba tôi được bà mẹ lớn cất giữ. Chị em chúng tôi chỉ được vài ngàn đồng với những lời ân nghĩa. Mẹ tôi vẫn chẳng mở lời. Một sự im lặng cầu an. Tôi nghĩ thế. Để có thể nuôi nấng chúng tôi, mẹ tôi xoay qua nghề bán chè của ngoại tôi thuê cón sống. Những ngày trời mưa ế ẩm mẹ phải mời mọc nài nỉ bán rẻ cho hàng xóm để đủ tiền mua đậu, đường bán ngày sau. Chị tôi nghỉ học để kiếm việc làm sau khi học hết bậc trung học đệ nhất cấp. Sự thôi học này đã khiến mẹ tôi không mấy bằng lòng.

Năm chị tôi 19 tuổi, mẹ tôi đã lo lắng rất nhiều về đường chồng con cho chị. Mẹ tôi sợ sau này con gái mẹ sẽ khổ như mẹ vậy. Đám cưới chị tôi được diễn ra trong nghi lễ với sự có mặt gần đủ họ hàng bên ngoại. Tuyệt nhiên bên nội tôi không một người nào can dự. Hôm gần đám cưới mẹ và chị tôi khóc rất nhiều. Mẹ tôi buồn vì xa con. Sự gả con của mẹ tôi là một dịp để cho hàng xóm thời mồm nói xiên nói xỏ. Họ cho rằng mẹ tôi ham giàu. Mẹ tôi chỉ im lặng. Im lặng không có nghĩa là nhìn nhận. Chị tôi về làm dâu nhà giàu, mẹ tôi vẫn chẳng được món lợi nào về vật chất. «Mặc kệ, người đời vẫn thế». Mẹ thường nói với tôi như vậy...

Tôi ước mơ sao sau này, hai hay ba năm nữa, tôi sẽ làm được nhiều tiền để giúp đỡ cho mẹ tôi lúc về già. Tôi hy vọng rằng trời sẽ thương xót mẹ tôi, để mẹ tôi được sống mãi trong niềm yêu thương chân thành tha thiết của tôi. ●●●

HÃY TÌM ĐỌC

Hồ Thù Dương

Tập truyện cổ tích của

DOÃN QUỐC SỸ

Sáng Tạo xuất bản

nguồn thương yêu tuyệt vời

(Bài chọn đăng số 5)

*Ai có yêu tôi bằng mẹ tôi
Mẹ tôi vui vẻ lúc tôi cười
Mẹ tôi sung sướng khi tôi mạnh
Mẹ xót thương tôi lúc trở trời.*

Bài học thuộc lòng năm em học lớp ba cho tới bây giờ em vẫn còn nhớ, nhớ thật rõ ràng để mỗi lần đọc lên là mỗi lần em muốn ôm chầm lấy mẹ, rồi khếp mắt lại cho những giọt nước mắt thương yêu chảy ra nóng nãn đầm ấm.

Mẹ của em! Chao ơi! Biết nói thế nào để tả lại cho thật đầy đủ, thật tuyệt vời nguồn thương yêu đó nhỉ?

Bà ngoại đã sinh ra ngoại em, đã dạy mẹ em chịu đựng nhọc nhằn nên người nhẹn nhọc và dịu dàng rất giỏi, mặc dù bố em sau cơn vui chè rượu bao giờ trở về nhà bố cũng trút những bạo tàn trong cơn say lên thân thể mẹ, những lúc ấy em chỉ biết ôm lấy đầu rửa rửa nước mắt nhìn mẹ cần rắng chịu đựng những trái đắng phủ phàng, nhiều thua lỗ trong kiếp sống đã khiến bố em đờn đau bất mãn, người tìm quên khổ sầu trong men rượu nồng cay, mỗi lần bố say là bố đánh mẹ em tàn nhẫn, tỉnh cơn say bố lại bỏ đi và mẹ em cúi đầu ôm lấy những đứa con dại mà khóc thầm chưa bao giờ em nghe mẹ nói một lời oán trách bố, có lần em đã nói với mẹ:

— Con chả yêu bố đâu mẹ ạ, con ghét bố ghê cơ.

Mẹ đưa ngón tay trở lên môi sụt khe:

— Hừ nào con gái, bố sinh ra con mà, nói nhảm mang tội đấy con ạ.

— Bố say rượu mãi cơ, bố lại đánh mẹ nữa, bố chả ở nhà với mẹ với con như bố con Hương, con Thủy, con không sợ mang tội đâu.

Mẹ em nhìn lên mái lá lờ đờ nắng rưng:

— Lớn lên rồi con sẽ hiểu, nhiều nỗi buồn làm mình khác đi con ạ, buồn nên bố phải tìm quên bằng

rượu, người say thì đâu biết gì, bố thương mẹ thương con lắm đó, con hứa với mẹ nhà.

Em cắn ngón tay nhìn mẹ:

— Hứa gì hở mẹ?

— Hứa là con không ghét bố nữa.

Em ôm chầm lấy mẹ gật đầu nhanh.

— Thôi con đi trông em hộ mẹ nhà, mẹ đi gánh nốt chỗ này cho người ta.

Bóng mẹ em gầy xiêu dưới đời nước nặng khó nhọc đi dưới trời nắng chang chang mà miệng vẫn cố mỉm cười cùng em.



HÀ THU THỦY

Bố em bỏ đi biệt, mẹ em xoay từ nghề này sang nghề khác, quay quắt trong vật giá đắt đỏ, để lo cho bảy đứa con còn bé, em phải nghỉ học ở nhà vì hồng thi vô đề thất trường công, vì mẹ không tiền đóng học phí cho em ở trường ngoài, dù đã hứa với mẹ là không ghét bố em vẫn thầm oán trách bố tệ bạc vô tình, giá bố thấy mẹ vai trĩu nặng gánh nước đầy đầu hiu nơi bến sông lộng gió, giá bố nhìn thấy mẹ nuốt nước mắt lo lắng nhìn trời giăng giăng mưa với gánh hàng ế ẩm ở cổng trường học,

và giá bố nghe được tiếng rao chè é chè nảo nuốt cất lên từng đêm tối, như em đã từng nghe từng thấy chắc bố không nỡ bỏ mẹ mà đi, mẹ vẫn kiên nhẫn lão tần nuôi bầy đứa con nhỏ dại và vẫn hoài ngóng mong bố em trở về. Bố em trở về thật, chim lang bạt đã mỏi như đôi cánh và thiết tha nhớ về tổ cũ cây xưa, bố trở về không hơn lúc đi là mấy, tóc bố rối bồng ám bụi đóng khung khuôn mặt sạm nắng dãi dầu, bố hứa với mẹ là bố không đi không uống rượu nữa, nụ cười thứ tha triền miên trên môi mẹ em và đêm đó bên ngọn đèn dầu leo lét cháy mẹ em thì thầm:

— Thôi! Đừng đi nữa mình ạ! Có thể nào chịu thế ấy, mình đi hoài các con buồn tội nghiệp, nó cứ nhắc đến bố luôn.

Bố em phà khói thuốc bay qua song cửa sổ, khói thuốc tan loãng trong bầu trời, giọng bố trầm ngâm:

— Anh xin lỗi mình, xin lỗi các con, thôi có thể nào chịu thế ấy, anh nghe lời mình nhớ.

— Con Thụy hồng thì anh ạ! Em cho nó nghỉ học.

— Mai anh bắt đầu dạy nó học, sang năm lại thi.

Nằm trong buồng em dấu mặt vào gối âm thầm khóc sung sướng, mười một tuổi mà em hiểu nhiều quá, em muốn gọi to lên « Mẹ ơi! em thương mẹ, thương mẹ thật nhiều ». Em vờ khép mắt lại khi nghe tiếng chân mẹ rón rén đi vào, mẹ vén mi mân lùa tay vào tóc em, bàn tay chai cứng dấu vết cơ cẩu chạm vào má em và hai giọt nước mắt thương yêu rơi nhẹ vào môi em mần mần, em ôm lấy tay mẹ muốn nói thật nhiều, nhiều thật nhiều nên không nói được lời nào, và em tím tím khóc, mẹ vuốt tóc em:

— Tội nghiệp con tôi, từ mai con đi học lại nhé, bố sẽ ở nhà với con dạy con học thêm.

Trăng chênh chếch soi cho thấy mặt mẹ xanh xao nhòa nước mắt..

Bố ở nhà dạy em học, bố lợp lại mái nhà, sửa lại ràoậu ngõ nghiêng ngoài ngõ, bố kể chuyện ngày xưa của mẹ cho em nghe. Bà ngoại em nghèo ghê lắm, ông ngoại chết ngay khi mẹ chào đời

được hai ngày, non ngày non tháng bà ngoại cũng xuôi ngược tìm sống cho mẹ, các cậu, các dì. Mẹ chỉ được đi học để biết đọc biết viết, cả quãng đời tuổi thơ mẹ không hề biết cầm cổ chày chày cùng chúng bạn, không hề biết xem hát và không hề dung dăng dung dề vui đùa đêm trăng sáng, bước vào thời con gái mẹ cũng chẳng khá gì hơn. Gần nửa đời người mẹ chưa từng soi gương trang điểm xem mình đẹp hay xấu nói gì đến hộp phấn thỏi son, bố đã gặp mẹ thời con gái đó, và bố yêu về thật thà giỏi dân của mẹ, ông bà nội giàu nên chề gia đình ngoại không xứng đáng, ông bà sang làng ngoại nặng nề đủ điều, bà ngoại ức lòng đánh mắng mẹ em, bố em trượng cánh buồm giang hồ đón mẹ em thoát ly gia đình lên thành và đi cư vào Nam xây tổ ấm. Em ra đời trong niềm thương yêu, sung sướng pha chút hối hận của bố mẹ. Bố thất nghiệp triền miên trong khi các em của em cứ lần lượt chào đời, mẹ em lại đắm mình vào bể gian nan, xuôi ngược lo cho gia đình... Bố kể chuyện bằng giọng nói trầm trầm, mắt người vương nhiều khói say tư thương cảm, bố dạy em ngâm hai câu thơ của Kiên Giang.

*Mẹ lấy bụi đời làm phấn sáp
Chè dù trời nắng đợi trời mưa.*

Em ru em bé ngủ bằng hai câu thơ bố dạy, mẹ em lắng nghe và bàng hoàng nhìn ra đầu ngõ ngập nắng vàng.

Mẹ em đỡ vất vả từ ngày bố tìm được việc làm, em được cấp sách đến trường học tập và những bài luận văn viết về hình ảnh đau thương của mẹ bao giờ cũng được cô giáo đọc cho cả lớp nghe. Mỗi khi ôm tấm áo lụa mềm thơm mùi vải mới hoặc khi soi gương làm dáng em bài ngùi nhớ đến quãng đời con gái của mẹ mà vô vàn thương mến, tay em đây, bàn tay xinh nhỏ ngọc ngà, mắt em đây, long lanh màu mơ mộng, áo em trắng mềm ôm nắng mới, tập vở em học giấy cần thận, tất cả đều của mẹ cho em, trời đã ưu ái ban cho em nguồn thương yêu tuyệt vời làm hành trang đi vào đời sống cam go, mẹ yêu dấu của em ơi! Cho em nhìn sâu vào mắt mẹ, cho em cầm tay mẹ một cái thật chặt và cho em hát lên nhà mẹ.

Mẹ già như chuối ba hương

Như xôi nếp một, như đường mía lau.

•••

TAY ĐỜI

Em có con sông bỏ dưới hồ
Thuyền là chiếc lá nổi bơ vơ
Mùa thu bước nhẹ vào đời mắt
Hồn đời qua gương để đợi khờ
Tôi biết là mây ở trên trời
Cũng nài xin một mảnh nhỏ thôi
Xuống vừa mặt đất hương mưa ướt
Đông tóc em thơm trái đã muối
Lời nói em ngoan như đàn tranh
Như hơi gió thổi lúc một mình
Không nghe tim nhỏ run thành bác
Và chút men lòng đang vấy lên

Em có mặt trời lóit dưới chân
Đề màu môi đỏ dính trên khăn
Đề viên kẹo nhỏ tôi vừa ngậm
Còn mãi tròn như bóng nguyệt rằm
Em đứng vội vã tới ước mơ
Đề hồn rối chỉ, mũi kim thừa
Tay đời hãy vụng như khâu áo
Hay cứ như tôi, chuyện bất ngờ.

TỪ KẾ TƯỜNG



KH. TRÂM

Tôi đợi nắng bên ngoài vào khe cửa
Chiều mùa thu thời nhẹ gió qua hồn
Lắng con đường nghe vội những chân son
Tay lá chết nằm yên không thắp mặc

Em chợt đến như mặt trời thơm ngát
Lòng học trò lựa thảng áo chưa nhân
Mắt nai ngoan môi đỏ cần đầu khăn
Tóc rất nhẹ, phất hương vào sách vở

Tôi đã sẵn một căn nhà cửa mở
Sân bao dung trên mái ngói, bậc thềm
Những chỗ ngồi duy nhất chỉ mình em
Nói vọng âm và gương soi thủy biếc

Hãy nhìn thẳng đừng giả vờ mắt liếc
Tôi như hồn sợi khói đỏ chưa bay
Những chiều mưa buồn xuống đậu trên vai
Chân ném sỏi và tay rền bóng nước

Lòng tôi đó, em bước giùm một bước
Nợ gì nhau cho lá rụng vào đời
Tiếng hát là hơi thở nói không lời
Môi yếu kém nên nụ cười chỉ phút

Nhẹ một chút chào trái hươm đừng rớt
Đợi một ngày cho tôi mặt thêm căng
Tuổi mười lăm chưa vẹn một vầng trăng
Nhưng đã sáng long lanh đầu ngọn lá

Áo em mặc làm cây cao bóng cả
Nắng sân trường cũng nhạt tựa thu phai
Em là thơ trong mắt vội trên vai
Là mưa nhỏ trong một hồn bụi cát

Tôi đợi uống một đồng sông bát ngát
Đợi thật thà như đợi bóng chiều xanh
Đợi em qua bằng cửa ngõ chung tình
Mang theo chút mặt trời trên tóc rối

TỪ KÉ TƯỜNG



(tiếp theo số trước)

Gió lộng hiên tây	Dương Cam Bảo
Phụ tử tình thâm	Võ Văn Sang
Chuyện tình nghệ sĩ	Phong Trần Tiến
Tình thiên thu	Thúy Dương
Nàng Tâm chàng Chi	L.T.X.
Ba chuyện ngắn	Ngọc Trai
Vết chêm	Yến Bằng
Màu của mắt	Nguyễn Thị Lê Dung
Tình yêu và hận thù	Thu Trình
Hoa nở giữa trời	Thanh Mận
Cúi mặt	Bùi Đăng
Về R.	Kim Nhật
Sóng tình	An Khê
Giừng cay muối mặn	An Khê
Đau đớn	An Khê
Bông lúa sa mờ	An Khê
Mộng đầu xuân	An Khê
Kim ba chỉ dị	Kim Ba
Mùa xuân âm thầm	Huỳnh Văn Phú

KỊCH

Cơn lốc	Nguyễn Tinh Vệ
Con đò nhiệm vụ	Phạm Việt Sơn
Vượt vòng đen	Thiên Lý (Trg Hữu Sang)
Con khuyên bạch và thô phi	Vũ Quân
Bây giờ mẹ ở đâu	Vũ Quân
Kiếp tâm	Phạm Kim Phượng
Hoa xuân chỉ nở một lần	Kham La (Đoàn Văn Khải)
Nổi loạn	Ngọc Ngân
Hai mối tình thời đại	Nguyễn Phương (Nguyễn Văn Hòa)
Mưa ngâu	Hoa Lư (Phan Văn Phúc)
Ly cà phê đen	Vũ Quân
Hoa cô	Trương Thủy (Trương Văn Khuê)
Quan huyện xuân trường	Vũ Quân
Á khẩu	Thị Thị
Kiếp hồng nhan	Thị Thị
Phút quyết định	Thanh Hiệp (Phạm Văn Đức)
Nghệ sĩ và kỹ giả	Đỗ Hoàng (Đỗ Nguyễn Trứ)
Duyên tiền định	— nt —
Tô X.100	— nt —



rùa cứu người

KIM SUNG NAM, một Thủy Thủ Đại Hàn 27 tuổi, khi đến Los Angeles, đã nói rằng : « Khi tôi rơi từ trên tàu xuống biển, tôi nghĩ tôi sẽ chết rồi » — Y đã nhờ một con rùa bề mà khỏi bị chết đuối và sau đó nhờ một chiếc tàu hàng Thụy Điển vớt.

Khi được hỏi vì sao anh bị rơi xuống Thái Bình Dương, Kim Sung Nam đáp : « Lúc đó vào lối 2 giờ sáng (ngày 23-8-68). Sau khi cùng bạn uống vài cốc rượu Nhật, tôi lên boong tàu hóng mát. Tôi không biết rằng lúc đó có sóng lớn nên tàu chông chênh. Tôi mất thăng bằng khi bước gần miệng boong và rơi xuống biển. »

« Mọi việc xảy ra trong nháy mắt. Tôi bị rơi xuống biển đen ngòm và không ai biết tôi bị rơi. Tôi không biết phương hướng và chỉ biết bắt đầu bơi. Sau khi bơi hơn 10 giờ, tôi thấy một quả và nghĩ rằng tôi đã đến giờ tận số. »

Khi được hỏi làm sao gặp được con Rùa, anh Kim Sung Nam nói : « Trước tiên tôi tưởng đó là chú Cá Mập. Tôi chỉ biết đó là một vật đen và tôi không ngần ngại chụp lấy mặc dầu có thể đó là chú Cá Mập đi nữa. »



« Sau khi tôi biết đó là một con Rùa tôi bảm vào vai nó, nhưng không cỡi lên nó. Tôi cố gắng lái nó đi vào một nơi có đất liền. Thật không phải dễ gì mà lái một con Rùa giữa nước. Tôi không ngờ rằng Rùa đã đi ngang qua đường của Tàu Thủy — Thật may cho tôi khi tôi gặp được chiếc tàu Thụy Điển « Citadel » và điều làm tôi ngạc nhiên là chú Rùa ân nhân của tôi đã ngoan ngoãn bơi dọc theo chiếc tàu.

« Khi một chiếc xuồng con được thả xuống để cứu tôi thì một vài thủy thủ trên xuồng này muốn bắt sống luôn cả Rùa. Nhưng tôi la lên và yêu cầu họ để cho Rùa đi vì đó là ân nhân của tôi ! »

Theo báo TIN TỨC ĐẠI HÀN số 23, tháng 9-1969
(Sức quán Đại Hàn tại Việt Nam xuất bản.)

nhìn xuống cuộc đời

Tây thi	Thái Văn
Trương chi	Thái Văn
Đàn ông các anh	Thanh Bình
Những kẻ phá hoại	Nguyễn Thế Chiêu
Chủ nghĩa độc thân	Phong Trần Tiến
Đây nơi an nghỉ một người Việt Nam	Phúc Lai
Thủ tiêu	Phúc Lai
Thai nghén	Hạo Chi
Nước mắt thâm lặng	Nguyễn Dỵ
Chèo cò Bắc phần	Nguyễn Khắc Nhân

THƠ

Ghi dấu một thời	Quốc Hương
Những bước chân buồn	Hoàng Vũ Đức
Người yêu mũ đỏ	Bùi Quốc Khánh
Trăng thu	Hồng Lĩnh Sơn
Tôi nói bằng tiếng súng	Hà Huyền Chi
Võ ngựa chiến chinh	Tôn Tử Anh
Tình quê hương	Trần Quang Nghĩa
Chống xâm lăng	Tịch Hàm
Tiếng súng trong đêm	Bùi Phước Điền
Kiếp sinh viên	Đỗ Quý Bái
Lời gửi cho cây bông vải	Trần Tuấn Kiệt
Mưa phôi	Yên Giang
Thơ bốn phương	Nguyễn Tiến Đạt
Tâm tình trinh nữ	Trần Châu
1/ Mè trường dạ	Trần Đồng Vọng
2/ Hương mùa viễn xứ	Trần Đồng Vọng
Hoàng văn nguyên thi tuyền	Hoàng Văn Nguyên
Tôi mùa hái trái	Trần Mộng Tường
1/ Hai màu áo	Giang Ninh
2/ Hương mùa viễn xứ	Giang Ninh
Tri túc ông thi tập	Hoàng Quang Bằng
Sắc lá	Phan Phụng Văn
Phong lan	Mai Oanh
Mẫu bạch tuyết	Phượng Tần
Nói cho con	Phở Đức
Hiện thân	Phở Đức
Thơ mùa khói lửa	Nguyễn Tấn Lộc
Hương về quê mẹ	Mạc Sâu Chính Nhân
1/ Thương thương	Song Anh
2/ Đêm trên quê hương	— nt —
Tình ca	Hoàng Thống
Nhãn tiền	Hồ Thu Hương
Lời thề sông núi	Tuyết Phong
Quê hương nước mắt	(th/tá Ngô Văn Triệu)
Hồng	Nguyễn Khánh
	— nt —



mùa mưa

MỘNG BÌNH THẠNH

Buổi sáng với những cơn gió thật nhẹ con đường Tự Đức nằm nép mình dưới hàng cây me cao ngất. Lâu lắm mới thấy một chiếc xe, một thoáng âm thanh bíng lên rồi lịm dần trong cái trầm tĩnh cổ hữu.

Khanh bước thật nhẹ con đường ngập đầy lá me, những chiếc lá bé xiu rơi rắc như những « công phết tí » của các nàng công chúa. Khanh nhớ đến Chi, nhớ những buổi sáng đẹp trời hai đứa thường thả dài đêm bước nhất từng trái me với hương vị chua chua hay bốc từng nắm lá tung cao cho rơi rớt lên đầu cổ mang tâm trạng thích thú.

Thư viện đầu còn thấy bóng dáng của hai đứa nữa Chi nhỉ, cái cùn thang dẫn chúng mình lên căn phòng ướp lạnh ấy đầu còn khổ sở vì mấy bản chân nghịch ngợm nữa. Khanh đâu quên được ánh mắt « ngờ nghệch » của thiên hạ khi thấy ngày nào hai con bé cũng ôm mấy chồng sách dày cộm « Ồi giờ! sao siêng học thế ». Thiên hạ cứ té cả mắt khi nhìn vào sự chăm chỉ của bọn mình, vui đấy chứ Chi, tuy mình có học gì đâu, những quyển sách lại được dịp nằm lăn lóc trên bàn hay bừa bãi trong tủ. Kể ra bọn mình cũng chịu khó khuôn đi khuôn về lắm đấy chứ.

Khanh rẽ sang Mạc Đình Chi, nghĩa trang vẫn còn đây, chơ vơ trong cái lạnh của những ngày tháng mưa, vẻ hoang vắng của cái thành phố im lặng không mang một chút đời thay, những ngôi mộ vẫn nằm im lìm của khung cảnh cũ. Khanh thích vẻ yên tĩnh, có những buổi sáng cả hai đứa đi học thật sớm vào nghĩa trang ngồi hàng giờ hoặc lêu đêu theo sau một đám ma thăm thía từng tiếng khóc than...

Kỷ niệm xa xưa đó bắt giặc làm Khanh phì cười, cả hai đứa có vẻ « ngờ ngẩn » là là. Giá Chi còn ở đây, tuy mình lại tiếp nối trò chơi ngày nào. Mùa mưa năm nay Khanh đã có áo mưa rồi Chi ơi! hai đứa khỏi che chung một áo. Chi sẽ không còn bị ướt đầu như lúc trước vì cứ mãi dành giết với Khanh nữa đâu...

nhìn xuống cuộc đời

Tuổi trẻ và quê hương	Từ Nguyên Hữu
Tình dân	Ngọc Cầm
Lời chim núi	Ngô Xuân Hậu
Hận tình duyên	Minh Châu
Chứng tích	Hồng Liên
	(Lê Xuân Giáo)
Thi tập	Nguyễn Khắc Nhân
Trên quê ta đó	Tường Linh
Tình mẹ	Giác Hạnh
Tay gõ cửa đời	Du Tử Lê
Âm Thần	Đặng Đức Côn
Đêm thánh thoại	Nguyễn Giác Hiệp
Nhân tham tài tử	Mộng Chi (Vũ Y)
Tình của đôi ta	Tuyết Phong
Giải thích	Trang Châu
Góc trời quê hương	Nguyễn Song Anh
Mùa tóc rối	Nguyễn Song Anh
Thần tượng	Mai Duyên Thanh
Chiến tranh Việt Nam và	
Nguyễn Bắc Sơn	Nguyễn Bắc Sơn
Thơ đường phèn	Tú Khơ
Thơ Phạm Thiên Thư	Phạm Thiên Thư
Lên cao	Cao Hoàng Nhan
Sầu thương nỗi nhịp	Hàn Giang Thủy
Thơ ngang	Giáo Sĩ Hội
Tình thơ Vương Đức Lệ	Lê Đức Vượng
Chương tai gai mắt	Phi Khanh
Quê hương và chiến tranh	Ba Châu
Bước chân người giao chỉ	Đình Bằng
Chiều tin tưởng	Nguyễn Thạch Kiên
Bản gia huấn nữ ca	Đạm Hiền (Nguyễn Ngọc Sinh)
Kỷ niệm niên cung chúc tán hỷ	Ngọc Sinh
Thấp tình	Thành Tôn
Bì thương	Mai Dương Tuyết
Xây dựng	— nt —
Khói lửa hai mươi	Lý Thụy Ý
Hồn dân tộc	Trúc Sơn
Tiếng hát đêm đen	Nguyễn Lang
Hận chiến chinh	Hoàng Ân
Kết tinh	Lý Minh
Yên Phong thi tập	Yên Phong
Ngọc trai nước giếng	Trần Gia Thoại
Tấm cám	Lê Quảng Hưng
Vết bóng mặt trời	Nguyễn Hữu Minh
Tình trong cửa mắt	Tương Thủy
Tuyên văn mặc khách	
trừ tác	Trương Kế An
Nhân sinh	Nguyễn Hữu Nhật
Thanh gương trăng sĩ	Thanh Hà

(kỳ sau tiếp)



QUÀ SINH NHẬT

Em có quen với một cô bạn gái. Chúng em thân lắm. Nhân dịp sinh nhật của cô ấy, em muốn tặng một món quà để kỷ niệm. Nhưng em là dân hái cua, nên em chẳng biết chọn món gì. Chị Ngọc làm ơn bày dùm em với.

NGỌC THIÊN (Sài Gòn)

Hãy lựa một cuốn sách viết về tuổi thơ mà tặng bạn em. Đó là món quà ý nghĩa nhất, học trò nhất, em nhé!

BÀN TAY SÁU NGÓN

Thưa chị, không hiểu đang sáng tạo đã tặng em hai cái răng gì mà hề mỗi lần cắn sách xuống trường là em đều bị tại bạn kêu là «cọp xuống đồng bằng». Em mắc cỡ muốn chết được, nói gì tại nó cũng không tin Thưa chị, mong chị chỉ hộ giúp em câu trả lời để bạn em khỏi chế em nữa.

THANH VÂN (Hội An)

Em đã đọc truyện ngắn «Bàn tay sáu ngón» trong tập truyện «Nhốt gió» của nhà văn Bình Nguyên Lộc chưa? Truyện này hay lắm. Đại ý: Một người có bàn tay sáu ngón bị bạn bè nhòm ngó, chế riếu. Người ấy lấy làm khổ sở. Bèn tìm cách chặt ngón tay dư ấy đi. Khi bàn tay chỉ còn năm ngón như những bàn tay khác, không ai thêm nhòm ngó, chế riếu người ấy nữa. Người ấy bỗng nhớ sự chế riếu và cảm thấy mình hết... đặc biệt. Người ấy đâm ra tiếc cái bàn tay sáu ngón. Em chị hãy hiểu nhiều đại ý truyện ngắn «Bàn tay sáu ngón» đi. Đó là câu-trả-lời-không-trả-lời-gì-cả của chị Ngọc.

VIẾT VỀ MẸ TÔI

Cuộc thi «Viết Về Mẹ Tôi» kéo dài 10 số báo và chọn đăng 10 bài. Đăng liên tục trong một số hay từng bài một, hả chị. Bắt đầu từ Tuổi Ngọc số mấy thế, chị?

TÂM (?)

Cuộc thi sẽ chỉ kéo dài trong 10 số báo. Sau đó, sẽ có cuộc thi mới như «Viết về thầy tôi, cô tôi», «Viết về trường tôi», «Viết về bạn tôi», «Viết về gia đình tôi» và vân... Đăng liên tục và đăng mỗi số từ 1 đến 5 bài nếu như mỗi tuần chọn được nhiều bài hay. Bắt đầu từ số 15.

PHẢI BIẾT THA THỨ

Em có một con bạn, em với nó thân lắm như chị em ruột vậy. Nhưng một hôm vì em với nó xích mích nhau nên em đã giận nó, mà tình nó sao kỳ, giận em là đi nói xấu em liền, em tức ghê! Rồi hôm đó, nó viết thư xin lỗi em và xin hòa lại với em hai ba lần nhưng em từ chối. Vậy xin chị Ngọc chỉ giúp em là có nên hòa lại với nó không?

BÍCH THỦY (Đà Nẵng)

Sao lại từ chối? Thân nhau lắm mà. Không thân người ta còn có thể tha thứ cho nhau nữa là «thân lắm như chị em ruột thịt». Bạn em xin lỗi em là bạn em biết lỗi và can đảm nhận lỗi. Em phải mở rộng vòng tay thương yêu và ôm chặt tình bạn niên thiếu đó. Hòa với bạn em lên, em của chị?

Chị Ngọc, trong lớp Châu thấy mấy đứa bạn ưa chơi bạn ngoại quốc bằng tuổi chúng nó, tại bạn Châu chọn Pháp ngữ nên kết bạn người Pháp, Châu thấy vui lắm Chị! Châu thích lắm, chị Ngọc. Nhưng có bạn thế người ta có nói gì không chị. Sao Châu thấy thích ghê hơn nữa đó là dịp mình học hỏi văn chương người ta chị nhỉ? Xin chị cho Châu biết địa chỉ mỗi người bạn Pháp được không?

HOÀNG CHÂU (Kiến Hòa)

Không có gì đáng nhảm mặt khi muốn kết bạn thư tín với những người bạn ngoại quốc để trao đổi quan niệm văn chương, nghệ thuật hay học hỏi tiếng nước người ta. Nhưng, hiện tại, nước mình còn có cả một văn phòng tìm bạn gái cho người Mỹ do cô Mai Lan phụ trách. Mục đích của cô Mai Lan nó không cao quý gì nên người ta có ý nghĩ không đẹp với những người kết bạn thư tín với người ngoại quốc. Ngay cả công việc kết bạn thư tín với những người cùng xứ sở mà còn bị lợi dụng và xuyên tạc cơ mà. Xã hội ta vốn khe khắt. Và cũng nhờ sự khe khắt ấy, dù chiến tranh có thể làm đảo lộn tất cả, nó vẫn không thể làm đảo lộn tận cái gốc giá trị của đạo lý Việt Nam. Chị chỉ nêu ra một nhận xét để em suy nghĩ Riêng chị, chị không quen người Pháp nào nên không thể giới thiệu với em và cho địa chỉ em được. Theo chị, muốn học hỏi về Pháp văn, tại sao em không kết bạn với các nữ sinh học chương trình Pháp. Thúy Lan ở Marie Curie chẳng hạn. Cô bé đang đòi dịch Giọt nước mắt hồng của Đinh Tiến Luyện sang tiếng Pháp đó.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Mến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn

giữ việc trong nhà

THANH PHƯƠNG

Hôm nay, chúng ta vào bài học thứ 4.

Đến bài học này, chị tin các em gái của chị đã khá thạo về cách thức thêu thùa rồi. Và dĩ nhiên, các em cũng có thể thực hiện được những gì các em đã học để tô điểm những bộ áo để thương của các em, thêm phần thắm mỹ.

Trong bài thứ 4 này, chị sẽ hướng dẫn để các em thực hành kiểu thêu « bóng ». Muốn thưởng thức kiểu thêu này, các em hãy xem lại một vài chiếc áo dài thêu, hạng đắt tiền của mẹ, hoặc nếu không, các em hãy xem những chiếc áo dài thêu bày bán tại những cửa hiệu chuyên thêu y phục phụ nữ, lúc đó chị tin chắc bài học này sẽ làm các em hứng khởi hơn nhiều.

Nói tóm lại, mũi thêu « bóng » là mũi thêu mà các hiệu thêu áo dài phụ nữ thường dùng để thêu những bộ áo đắt tiền cho khách hàng. Vậy mà bây giờ các em của chị cũng thêu được, thử hỏi, còn gì bảnh diện và vui cho bằng?

Trước khi vào bài, các em hãy nhìn kỹ đường thêu trong hình.

Đường thêu đầu tiên để thuận tay đi đến sự thực hiện mũi thêu « bóng » là mũi thêu có nhiều đường chữ X khít nhau.

Các em hãy lấy kim chỉ và khởi đầu theo hình vẽ.

Cố gắng thêu cho đúng, các em sẽ nhận thấy kiểu thêu này, không khó.

Cần nhất, mũi kim này-phải nối liền vào mũi kia và cứ thế tiếp tục.

Nào, bắt đầu. Nhớ nhìn hình vẽ cho kỹ nhé.

Nếu em nào, ở mũi bắt đầu, chữ X của các em hơi choạc ra thì cũng đừng nản, cố gắng một tý. Và đừng quên rằng mũi kim nọ nối liền với mũi kia thì chữ X sẽ đương nhiên khít lại, gây tác dụng mũi thêu dầy lên.

Bao giờ thật thuận tay với mũi thêu « bóng » rồi, các em hãy bắt đầu thêu sang cành cây tiếp trong hình vẽ kèm theo bài.

Em nào khéo tay? Thử vẽ lại hình cành cây trong bài xem sao?

Đường vẽ đầu có gì khó phải không các em?

Vậy thì đường thêu, chị muốn các em hãy « nhập diện » xem trong cành cây vẽ dưới đây, có những mũi nào các em đã học rồi?

Chị trả lời hộ các em nhé?

Đó là mũi đường cành cây, mà các em đã học ở bài số một, tức là bài đầu tiên của mục « Giữ việc trong nhà » đó.

Đây cũng là một hình thức ôn bài tập để các em ạ. Vậy thì, chị tin rằng mũi cành cây, các em không cần chị phải hướng dẫn nữa. Và khởi đầu, các em hãy thêu đường dài nằm giữa ba chiếc lá trong hình vẽ. Kế đấy, hãy « viền » luôn quanh lá cũng bằng đường thêu mũi cành cây. Và cuối cùng thì áp dụng đường thêu « bóng » cho ba chiếc lá trong hình.

Chị tin chắc các em thành công trong kiểu thêu mới này.

Một điều chị dặn các em chớ quên, là kiểu thêu này luôn luôn phải dùng loại chỉ bóng, gọi là cotton perlé đó. Loại chỉ này, sợi sần, bóng, rất hợp với kiểu thêu và nếu các em thêu khéo, sau khi thành hình, cành hoa sẽ rất đẹp.

Với tất cả các cành hoa, nhất là để thêu cho áo dài, đều có thể áp dụng mũi thêu bóng được. Và về kiểu cành hoa, các em có thể chọn những cành hoa nào mà lá dài, ví dụ như lá lúa, lá tre, vân vân.

Một lần nữa chị chúc các em thành công.





TÁN TOÁN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ?

hãy tập cho quen... biện chứng

• ĐÀNG VĂN HẬU

(tiếp theo)

9.

« Chu kỳ biện chứng » nghe thật có vẻ bác học, nhưng thật ra không khó hiểu lắm. Biện chứng có thể nói một cách « bình dân » là viện chứng, nghĩa là đưa ra bằng cứ để chứng tỏ sự đúng đắn của điều mình nói. Ví dụ sau khi giới thiệu « A. là một học sinh rất tốt », tôi đã kể thêm rằng A. được xếp hạng cao trong lớp học, A. thường giúp đỡ bạn bè, và — trong một trường hợp rõ rệt nào đó — A. đã tỏ ra có can đảm và có tinh thần sáng suốt. Tất cả những điều tôi kể về A. đều có mục đích minh xác rằng A. quả thật là một học sinh rất tốt. Đó là tôi « biện chứng ».

Còn « chu kỳ » là một vòng chuyển động. Gọi là « vòng » cho có tên vậy thôi, chứ chu kỳ chỉ có ý nghĩa trừu tượng của một vòng tròn trong một số trường hợp rất giới hạn. Ví dụ khi người ta nói : « Một giờ là 1 phần 12 của chu kỳ chuyển động của cây kim ngắn trên mặt đồng hồ ». Còn người ta có thể kể rất nhiều trường hợp của những chu kỳ không tròn, và cũng không có hình thể, dù chỉ trong tưởng tượng, ví dụ khi người ta nói về một bông hoa nở, nở rồi tàn, kết thành trái, trong trái có hạt, hạt rơi xuống đất nảy mầm thành cây, và cây lớn lên sẽ nở hoa — thì từ sự kiện nở hoa trước đến sự kiện nở hoa sau là cả một « chu kỳ truyền tiếp » của giống cây đó.

Một « chu kỳ biện chứng » không lâu dài và cũng không cụ thể như chu kỳ truyền tiếp dòng giống nói trên đây. Người ta dùng 4 chữ này riêng trong khu vực lý luận — gây gỗ, cãi cọ, cũng thường có biện chứng ở trong. Ví dụ bạn nói : « Chị B., bạn học của tôi, là một người học trò rất thông minh, nhưng cũng rất kiêu ngạo, nên cuối năm học vừa qua B. đã thi trượt tú tài », thì như thế là bạn đã đi hết một chu kỳ biện chứng, và sự kiện thông minh ban đầu đã bị sự kiện kiêu ngạo phá hủy, để đưa đến kết quả là B. thi trượt tú tài. Hiểu như thế là hiểu theo phương pháp luận lý triết học. Còn nếu nói theo kiểu bình thường thì bạn đã « chứng minh » và « giải thích »

sự thi trượt của B. bằng 2 dữ kiện : thông minh, kiêu ngạo. Kiêu ngạo là một tính xấu, gây tai hại cho đức tính thông minh của B., nên chúng ta gọi nó là một mâu thuẫn.

Nói như vậy, bạn sẽ dễ hiểu lầm, và tưởng có trái nhau, có làm hại nhau, mới là mâu thuẫn. Đó là một trường hợp triết học Việt Nam dùng sai chữ. Vì thật ra, bất cứ dữ kiện nào có thể làm cho một vật thể, hay một vấn đề, đang ở yên bỗng chuyển động, thì dữ kiện đó đã được gọi là mâu thuẫn. Chính vì thế một con tinh cọng, hay một bài tính đổ, dù khó hay dễ, cũng có mâu thuẫn ở trong : mâu thuẫn chính là câu hỏi được đặt ra cho bạn, chính là « động cơ » khiến cho đầu óc của bạn phải bắt đầu làm việc, từ đầu cho đến khi bạn làm xong bài giải.

Muốn cho dễ hiểu, từ bây giờ tôi dùng chữ « động cơ » thay cho chữ « mâu thuẫn ».

10.

Điều mà bạn không bao giờ có thể quên được nếu bạn muốn học sao cho giỏi — và được tiếng « giỏi » ở đời —, là : bất cứ vật thể nào, sự kiện nào cũng chuyển động không ngừng, và bất cứ vật thể nào, sự kiện nào cũng có nguyên nhân, cũng có nguồn gốc, cũng có... động cơ.

Một ví dụ gần gũi : bạn có một bài tính đổ, bạn phải làm cho xong. Một hay nhiều câu hỏi được đặt ra là động cơ của sự làm việc. Cái đó đã đành. Nhưng còn bài tính đổ : « Tôi có 1 000 đồng, mua gà, giá mỗi con 420 đồng. Hỏi tôi mua được mấy con gà ? Với số tiền còn lại, tôi mua thêm một con ngỗng, giá 750 đồng. Hỏi tôi phải có thêm bao nhiêu tiền ? Và nếu tôi bán 50 quả trứng, mỗi quả giá bằng 1 phần 40 con gà, thì tôi có thừa hay thiếu tiền ? Và thừa bao nhiêu hay thiếu bao nhiêu ? »

Bài tính đổ thuộc loại rất dễ của lớp Nhất tiểu học. Nhưng nó không dễ, và sự học sẽ không có ích lợi bao nhiêu, nếu bạn vừa đọc lướt qua để tài đã sẵn tay áo viết :

$$1.000đ : 420đ = 2 \text{ con gà (thừa 160 đồng)}$$

$$\text{hay } 1.000 : 420 = 2 \text{ con gà (thừa 160 đồng)}$$

hay: $1 \text{ con gà} \times 1000 : 420 = 2 \text{ con gà}$ (thừa 160 đồng).

Cả 3 cách trình bày đều sai, kể cả cách thứ ba. Bởi mặc dù thuộc loại dễ, mà một học sinh trung bình có thể làm xong trong 10 phút, bài tính đó này thuộc một trong những loại « đề tài » điển hình, bao gồm nhiều câu hỏi nối tiếp nhau, mà lời giải đáp câu trước sẽ được dùng trong công việc giải đáp câu sau.

Về phương diện sự kiện, chúng ta có việc mua gà, mua gà xong đến mua ngỗng, rồi đến bán trứng để lấy thêm tiền trả tiền ngỗng. Chúng ta có ở đây một liên lạc đơn — còn có thể gọi là liên lạc gián tiếp — từ trước đến sau. Chúng ta chỉ có việc xếp theo thứ tự các câu hỏi

- mua được mấy con gà ?
- mua ngỗng thiếu bao nhiêu tiền ?
- bán trứng xong, thừa tiền hay thiếu ?
- thừa thiếu bao nhiêu ?

Sau đó, chúng ta trả lời câu hỏi thứ nhất, Căn cứ vào câu hỏi « mua được mấy con gà ? », chúng ta đặt diễn trình lý luận sau đây :

Có 420 đồng mua được 1 con gà
Có 1 đồng mua được 420 lần kém đi
Có 1000 đồng mua được 1000 lần hơn lên

Do đó mà chúng ta có quy tắc tam xuất :

$1 \text{ con gà} \times 1000 : 420 = 2 \text{ con gà}$

11.

Nhưng chúng ta có thể gặp những bài khó hơn nhiều. Ví dụ : « Một chiếc xe hơi cứ chạy được 5 cây số lại giảm bớt 1 phần 10 tốc lực. Một chiếc xe đạp chạy giờ đầu được 20 cây số, nhưng mỗi giờ sau chỉ chạy được 7 phần 10 giờ trước. Chiếc xe đạp chạy được 50 cây số thì bị xe hơi đuổi kịp. Hỏi tốc độ của xe hơi ? » Hoặc giả : « Trên bờ một con sông con có nhiều ống mở cho nước chảy vào ruộng, mỗi ống cách nhau 2 cây số, và người phu đi xe đạp để mở ống với tốc độ 12 cây số giờ. Con sông có nước trên nguồn chảy xuống, mỗi phút được 1 250 mét khối, và nước thủy triều dâng lên trong 6 giờ mỗi ngày, mỗi giờ nâng mực nước sông lên 5 phân, rồi sau đó thủy triều lại xuống trong 6 giờ, đưa hết khối nước đã dâng lên trở về đại dương vào hồi 0 giờ 30 mỗi ngày. Biết rằng con sông dài 10 cây số, lòng sông rộng 10 thước, bờ dốc 45 độ. Ống hình tròn, đường kính 1 mét, và hồi 18 giờ 30 mỗi ngày thì miệng trên ống số 3 vừa vụn chìm dưới mặt nước, và khi nước triều xuống hết thì miệng dưới ống số 1 vừa vụn lộ ra khỏi mặt nước. Cho biết khối nước chảy vào ruộng, vào đúng nửa đêm, của mỗi ống ống, biết rằng người phu làm việc từ 6 giờ 30.

Hai bài cũng rất khó, nhưng không phải đề để các bạn đâu. Tác giả chỉ muốn đưa ra một vài đầu đề đòi hỏi những công phu lý luận hết sức phức tạp. Sự liên lạc không còn gián tiếp nữa, vì các động cơ thiếu rõ rệt và quấn quýt lấy nhau. Nhất là trong đề tài sau: câu hỏi chỉ có một thôi, nhưng muốn biết khối nước của một ống ống đã khó, mà lại còn phải biết khối nước của những ống sau (có mấy ống

đây ?!). Vào trường hợp này, bạn *chắc chắn* không thể nào làm xong được cả bài nếu không

- vẽ sơ đồ con sông, ống ống
- vẽ nhiều biểu đồ, tương hình sự thay đổi của mực nước (nhờ rằng nước sông lên xuống, trong khi ống này đã chảy, ống kia còn đóng).

12.

Tôi muốn chứng tỏ với bạn một điều: sau khi ra đời, có thể nói chắc đến 95 phần 100, bạn sẽ không bao giờ gặp một vấn đề, chính trị, xã hội, quân sự, phức tạp quá như bài tính đó về con sông con và những ống ống trên đây.

Chính bởi thế tôi mới có lời khuyên các bạn, khi còn được học, và còn nhiều thì giờ, nên chú ý luyện tập lý luận. Bài tính dễ như việc đời khi may mắn. Bài tính khó như việc nước chen lẫn việc nhà, như những người chân thật cố gắng phục vụ bao nhiêu, thì bọn tham ô, thù địch, phá hoại bấy nhiêu. Bạn chỉ thấy cuộc đời đáng sống khi bạn thấy còn hy vọng ở ngày mai, mặc dù tình thế hôm nay đen tối đến đâu. Như mấy ống ống, bất kỳ mực sông ra sao, hễ được mở là đem được nước vào đồng ruộng.

Bạn hãy tập cho quen, luyện cho thạo. Trong mọi trường hợp, bạn là người có học, không bao giờ chịu tin lời kẻ khác mà không đòi hỏi chứng minh. Dù cho kẻ khác ấy là một quốc trưởng, một kỹ giả có danh tiếng, một hãng thông tin có tiếng đứng đầu xưa nay. Nhất là về sự kiện xảy ra ở Việt Nam, bạn đừng bao giờ vui mừng hay sợ sệt chỉ vì kẻ này loan tin thua, hay người kia báo tin thắng.

Trong công việc học hành hôm nay đã có bóng dáng của công việc làm ăn, tranh đấu mai sau của bạn. Buôn bán, làm ruộng, làm công, làm chính trị hay làm cách mạng, bạn cũng phải nhìn ra ngoài mà quyết định việc làm của mình. Bạn đừng bao giờ quên: con người phải có quá khứ, việc làm phải có nguyên nhân. Trừ những cây bút (than ôi!) ở Sài Gòn mà bạn có thể biết trước là chẳng có mục đích gì — ngoài mục đích làm cho xong tờ báo — và cũng chẳng có kiến thức gì, nên thấy thiên hạ nói thì mình cũng nói, thấy thiên hạ loan tin thì mình cũng loan tin, còn ngoài giả, bạn đừng quên rằng, đã từ lâu, sự thật trên mặt báo đã bị quyền lợi cá nhân, chính đảng, quốc gia, chi phối hoàn toàn.

Đó là nguyên nhân vì đâu tôi mong mỗi các bạn được học, và được dạy cho học, như những con người mà Trời Đất sinh ra có đầu óc để suy tư. Suy tư có diễn trình của nó, nhưng suy tư cũng cần đến nhiều yếu tố phụ thuộc. Ví dụ nói về nước Nhật, bạn phải biết vị trí, dân số, thời tiết, tài nguyên... Nói về Nixon, bạn phải biết Nixon, khi còn đối lập với Johnson, đã nhiều lần đòi hòa bình ở Việt Nam ồm ồm... Đó là những tài liệu mà bạn thu thập dần trong những năm còn được học. Học và nhớ, đã đành. Bạn còn cần đọc nhiều sách báo, và, cần hơn

(xem tiếp trang 34)

gia đình thương yêu

Nhật Tiến, không viết Q N Y D nữa. Chủ cũng tiếc như cháu tiếc đó. Nên gửi cho bạn cháu. Có thể đọc truyện do Tuổi Ngọc xuất bản. Báo tăng trang lại phải tăng tiền và sợ... thiếu bài hay. Thôi, chịu khó đọc... đề, cháu ạ!

● THỦY HOA (Huế).— Khỏi cần trả lời thư riêng, chủ trả lời cháu đây: Chủ cần nặng... 40 ký, thuộc loại học trò, trời gả may ra thì chết. Lại nhất lăm. Bị ai đánh, chỉ một thôi là chủ gãy xương. Vậy chủ không thể xuất thân từ du đấng ra. Chủ viết báo, được nhiều du đấng yêu mến, họ kể truyện du đấng. Và chủ nghe đề viết thành tiểu thuyết. Tiểu thuyết vốn dĩ là sản phẩm của tưởng tượng mà. Giả dụ chủ viết về những người ở đợ, cháu lại nghĩ chắc chủ xuất thân ở đợ thì nguy quá. Như chủ viết *Luật lệ phố*, chủ có biết đánh giầy đầu! Cháu hết thắc mắc chưa?

● NHẤT UYÊN (Huế).— Đó là lời nói dối không đáng kết tội. Chủ lẽ anh nói ngay và đăng cả bức thư của anh Nhật Tiến? Chung quy chỉ tại anh cứ tưởng ai cũng như anh, nghĩa là dám đăng cả những lời người ta mắng mành thật tàn nhẫn như « ăn cắp » chẳng hạn. Mến em nhiều.

● BÍCH TÂM (Sài Gòn).— Ấy Tuổi Ngọc nó cũng hèn được vì như võ sĩ Việt Nam trong trận đấu quốc tế mà em xem ở Võ Tuyến Truyền Hình ấy. Võ sĩ Việt Nam bé xíu, té hoài à... Nếu Bồn Lửa đã trở thành vua bóng tròn, hạ cả thế giới, mai đây em sẽ thấy Nhóc Ti Khôi dùng Vo vinam đánh ao các thứ võ ghê gớm trên thế giới. Nhóc Ti Khôi sẽ anh dũng như những người Việt Nam anh dũng. Còn chuyện kia, em đừng bắt anh trả lời. Anh không thích nói về các mệnh phụ phu nhân trên Tuổi Ngọc. Vì, họ không có một tí tuổi ngọc nào. Họ chỉ mạ ngọc thôi, em ạ?

● THẢO NGUYÊN (Cần Đước).— Anh đã đọc qua bức thư thật dài của em. Định trả lời hết mọi điểm hôm nay lục ra đọc kỹ để trả lời thì kiếm mãi không ra. Nhưng thế nào cũng kiếm ra. Anh quên chuyện

K.L. rồi. Chắc em đã nghe thêm đã so sánh và « thăm » lời phê bình đúng. Anh cũng muốn em thay bút hiệu. Thảo Ly, tên em từ 5 năm, song cứ bị tưởng cầm nhầm của một cô ca sĩ. Vậy thì vẫn nguyên là Thảo Ly năm xưa của anh, em nhé!

TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Minh Quyên (Châu Đốc), Lâm Thành Thảo (Trà Ôn), Nguyễn Minh Tâm (Huế), Nguyễn thị Nam Vinh (Đà Nẵng), Trần Trọng Khái, Đỗ Thanh Thủy (Gia Định), Phạm thị Bích Thủy (Đà Nẵng), Võ thị Xuân Nương (Phan Rang), Trang thanh Hồng (Lê văn Duyệt), Tống Lệ Ánh (Tân Sơn Nhất), Lương chi Hiếu (Sài Gòn), Lâm thủy Hồng (An Xuyên), Đông Thảo Tim (Sa Đéc), Trần Nguyễn (Thủ Đức), Thương Hoài Tân (Đà Nẵng), Vương Vương (Quảng Ngãi), Bùi văn Cự (Biên Hòa), Trần Thị Nguyễn Thủy (Đà Nẵng), Hồng Nụ (Sài Gòn), Hoài Lệ Thu (Ninh Hòa), Thủy vô Lữ (Phú Nhuận), Lê văn Hùng (An Phú), Nguyễn văn Mới (Quảng Ngãi), Lý văn Trị (Quảng Ngãi), Lê thị Như Hoa (Mỹ Tho), Trần hoài Dũng (Tống Phước Hiệp), Lê thị Chi (Trung Vương), Nguyễn Trường Giang (Trần Hưng Đạo), Nguyễn thị Phần (Gia Long), Trần thị Ngọc Tường (Đà Lạt), Sương Mai (Đà Lạt), Võ châu Lan (Sài Gòn), Lê thị Cát Dung (Lê ngọc Hàn), Trương hoài Nhơn (Thủ khoa Nghĩa), Nguyễn vẹn Toàn (Hàng Vương), Nguyễn chi Tâm (Nguyễn đình Chiểu), Lê Hải (Nguyễn đình Chiểu), Hoàng xuân Sơn, Hoàng xuân Dung, Hoàng xuân Nghĩa (Sài Gòn), Lê thị Thanh Xuân (Trung Vương), Lê thị Kim Hương (Hưng Đạo), Nguyễn thị Văn Nga (Bồ Đề), Trần Từ Dung (Hưng Đạo), Võ thị Thanh Vân (Gia Long), Dương lan Hân (Gia Long), Tôn Nữ Tuyết Nhung (Đồng Khánh), Huệ Chi (Bùi thị Xuân), Trần lam Hân (Bình Dương), Nguyễn Quốc Đạt (Hưng Đạo), Lê quốc Việt (Trần quốc Toàn), Nguyễn kim Dũng (Trương vĩnh Ký), Lâm thị Xuân Hoa (Trung

Vương), Đặng kim Cúc (Gia Long), Nguyễn thị Thủy Vân (Trung vương), Bạch Yến (Lê Lợi), Hoài quảng Nam (Thương Tứ), Hoàng Oanh (Lê Lợi), Đỗ Thái (Hưng Đạo), Nguyễn du Thy (Phan bội Châu), Nguyễn quốc Thái (Phan bội Châu), Lê văn Ngân (Quảng Ngãi), Võ thị Vân (Lê Lợi), Trần thị Yên (Đà Lạt), Ngô Ý (Bùi thị Xuân), Trương như Quỳnh (Bùi thị Xuân), Lâm anh Dũng (Võ trường Toàn), Hà Anh (Trung Vương), Nguyễn khắc Lệ (Đà Lạt), Trang nguyên Nhung (Trung Vương), Nguyễn thị Đào (Trung Vương), Nguyễn tuấn Phước (Trương vĩnh Ký), Phan như Mỹ (Chu văn An), Lâm thành Cư (Chu văn An), Hạnh Đào (Gia Long), Hoàng minh Kính (Võ trường Toàn), Nguyễn thị Loan Nhung (Hưng Đạo).

TRONG TUẦN NÀY TÒA SOẠN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC BÀI DỰ THI « VIẾT VỀ MẸ TÔI » CỦA :

Nguyễn Văn Hóa, Trần Tử Linh, Lâm thị Chiêu, Lê hoàng Thịnh, Trịnh thị Xuân Dung, Nguyễn Nga, Lê thị Lộc, Nguyễn Nhung, Ngọc Cẩm, Trương thị Xuân Mai, Bé Ba, Trần Miên Ly, Nguyễn Hân, Châu Dương Đức Tâm, Hà Thê Hà Anh, Ngô thị Yến, Chu Thánh Thiện, Minh Thanh, Lê Kim Cúc, Giang, Thanh Thiên Hương, Mây Ly Hương, Be Ty, Nguyễn Đức Chương, Hồng Trân, Thương Thơ, Trương Tiến, Nguyễn công Thành, Đặng thị Cẩm Vân, Ninh Hà, Sao Hồng, Nguyễn thị Kim Hạnh, Nguyễn thị Kim Dung, Lộc thị Sơn, Đinh Sơn Sĩ Hùng, Nguyễn thị Thu Sương, Đào Duy Hoàng, Đỗ Kim Hiền, Nguyễn Ngọc Hùng, Ngọc Trân, Nhất Phượng, Trần thị Lệ Thủy, Nguyễn Từ Lương, Nguyễn Nga, Trần Nhật Tuấn, Hoài Thanh, Hồng Hải, Nguyễn thị Đào, Kim Thủy Trang, Huyền Vi, Diệu Hoài Thảo, Trần Công Thành.

quê hương chúng ta

đề nghe hồn bay xa lên bầu trời cao rộng. Hình bóng của xóm Hòa Long ẩn hiện mờ mờ ở chân trời xa tít. Hình ảnh đàn cò trắng tìm mỗi ở một đầm ao cạnh nước... Hình ảnh của « nắng đồng nội » đã khiến cho tôi nghe hồn mình vờ vờ sâu mộng.

Quê tôi cũng có nhiều hình ảnh thơ mộng lắm. Như xóm Cán Cờ càng về khuya càng trở nên huyền diệu trên mặt nước sông xa. Như Tân Phước nhỏ đầu lên bờ sông uốn khúc bằng vài mái ngói đỏ nhạt mờ. Còn gì đẹp bằng hình ảnh hàng dừa bên kia sông mượn ánh nắng chiều trang điểm, với má hồng môi thắm, che miệng cười duyên cùng hàng dương trước mái đình cong vút.

Còn nhiều hình ảnh nên thơ khác nữa. Nhưng tôi yêu những nét « vô duyên » của quê tôi hơn. Cho nên tôi thích nói nhiều về chợ nắng, đồng trưa. Biết đâu trong những nét vô duyên ấy lại chẳng có một cái « duyên » riêng mà tôi không thấy được!

...

nhìn xa trông rộng

cả, bạn suy nghĩ luôn luôn. Bắt đầu là học toán, và, nếu có thể, Tân Toán học.

« Đừng bao giờ để cho trí thông minh của bạn thất nghiệp... » trí thông minh không bao giờ mệt mỏi — chỉ có thân thể chúng ta mệt mỏi. Ngoài giờ toán, bạn hãy tiếp tục tìm những bài toán khác, trong sách hay ngoài đời. Bạn hãy đặt những câu hỏi « tại sao? — thế nào? — để làm gì? — từ bao giờ? — ở đâu? » và bạn hãy đặt những câu hỏi khác tiếp theo « ai được lợi? — ai thiệt hại? — lợi bao nhiêu? — thiệt cái gì? »

Tôi viết cho bạn là người hiếu học — tôi cũng chỉ là một người yêu mến thiết tha sự học. Bạn đã biết tôi chẳng đở được tài, nhưng không phải vì thế mà triết học, khoa học, chính trị, kinh tế, trở thành những khu vườn cấm. Người đi gần hết cuộc đời nói với các bạn đang bắt đầu, cũng chỉ có một lời giản dị là sự nghiệp nào cũng đòi hỏi có nền móng là sự học mới được lâu dài. Học, nhưng không máy móc — học đến đâu, tập luyện sự áp dụng đến đó. Cầu mong cho bạn đậu Ph. D. hay thạc sĩ. Bằng cấp bao giờ cũng quý lắm, nếu có sự áp dụng khiếm tốn, kiên nhẫn...

Tôi nói với bạn vẫn chưa hết lời. Tôi hy vọng có dịp gặp lại các bạn, về đề tài này, trong một tài liệu đầy đủ hơn: HỌC SAO CHO GIỎI?



Đời
tươi
như
hoa

nhờ

giữ gìn và phục hồi

**Sinh lực
và Sức khoẻ**

với RƯỢU BỔ

TONIQUE

« *Bayer* » ĐỨC-QUỐC

TONIQUE « *Bayer* »

LÀ MỘT PHƯƠNG THUỐC PHÒNG NGỪA ĐAU ỒM,
VỪA NGON LẠNH, VỪA HIỆU NGHIỆM, CHỨA ĐỰNG
TẤT CẢ CHẤT BỔ CẦN THIẾT ĐỂ GÌN GIỮ VÀ
PHỤC HỒI SỨC KHOẺ VÀ SINH LỰC.

TRONG THỜI KỲ
CÓ THAI VÀ SAU
KHI SANH NỮ

TONIQUE
« *Bayer* »

CŨNG LÀ MỘT
PHƯƠNG THUỐC
BỔ HỮU HIỆU



Hàng ngày đón đọc

Công Luận

NHẬT BÁO

THÔNG TIN 0 NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÍNH

LẬP TRƯỜNG

Xuất hiện mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dừa

- NGHỊ LUẬN ĐANH THÉP GIẢI TRÍ TAO NHÃ



diễn đàn chung

tham luận

dưới mắt chúng tôi

tâm tư người dân

Trang của lính

- NHẬT BÁO QUY TỰ NHIỀU CÂY VIẾT SÁNG GIÁ ĐẦY UY TÍN

1001 CHUYỆN NGẮN QUỐC TẾ
HAY NHƯT THẾ GIỚI

PHỤ NỮ

- NHẬT BÁO CÓ TÒA SOẠN VĨ ĐẠI NHẤT VIỆT NAM

tuổi ngọc
SỐ 471
TỜ BÁO CỦA TUYÊN THỦY NHÀ NGỌC

chiếm tâm sự

lay ngl cũn bút

GIA ĐÌNH NGÀ NGỌC

GIA ĐÌNH NGÀ NGỌC

Cuối tương
Truyện dài và kết thúc của NGỌC LINH

nhà lòi
TRUYỆN VUI của DUYÊN-ANH

- TRANG CỦA LÍNH CÔNG LUẬN MỞ LỐI CHO NHỮNG TRANG LÍNH TRÊN CÁC BÁO KHÁC

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ
24, Nguyễn An Ninh - SAIGON
Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dừa

BIN

ÉN XA VÀ TIẾP.

ên đội 5 nước CS
in đng Tây Khô.
7 nơi các trại lính

Prague, trong ngày
Tây cũng đã lên
tại công trường

Phổ C
Tin... lạt dừa báo chí Phổ C. Trú kh. nhà Va Lan...
nhất và anh M. đ. từ tay đ. cho m. ở các ph. trong đ. và đ. ở